ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2803/QĐ-UBND	*Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành mã định danh các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc UBND tỉnh Hà Tĩnh tham gia trao đổi văn bản điện tử thông qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BTTTT ngày 01/4/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối các hệ thống Quản lý văn bản và điều hành";

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 43/STTTT-CNTT ngày 25/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mã định danh các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc UBND tỉnh Hà Tĩnh tham gia trao đổi văn bản điện tử thông qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành như sau:

1. Mã định danh của đơn vị cấp 1: Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh: 000.00.00.H27

2. Mã định danh của các đơn vị cấp 2 thuộc UBND tỉnh tại Phụ lục I, gồm các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị thuộc, trực thuộc UBND tỉnh;

3. Mã định danh của các đơn vị cấp 3 thuộc UBND tỉnh tại Phục lục II, gồm các đơn vị thuộc, trực thuộc sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố;

4. Mã định danh của các đơn vị cấp 4 thuộc UBND tỉnh tại Phụ lục III, gồm các đơn vị thuộc, trực thuộc các đơn vị có mã định danh cấp 3;

Điều 2. Mã định danh theo Điều 1 Quyết định này dùng để xác định (phân biệt) các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc UBND tỉnh Hà Tĩnh tham gia trao

đổi văn bản điện tử thông qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật quy định tại Thông tư số 10/2016/TT-BTTTT ngày 01/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Quyết định này; tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung mã định danh tại Điều 1 Quyết định này phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

2. Trường hợp phát sinh đơn vị trực thuộc có nhu cấp phát mã định danh hoặc có thay đổi về cơ cấu tổ chức (đổi tên, tách, nhập, giải thể các đơn vị trực thuộc), các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc UBND tỉnh có trách nhiệm báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, quyết định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, Các Phó VP UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT của tỉnh;
- Trung tâm CB-TH VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX_1;
- Gửi: Bản giấy và bản điện tử.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Quốc Vinh

Phụ lục I

MÃ ĐỊNH DANH CỦA CÁC ĐƠN VỊ CẤP 2 THUỘC, TRỰC THUỘC UBND TỈNH HÀ TĨNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số .2803../QĐ-UBND ngày 28../ 9/2017 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

STT	Tên đơn vị	Mã định danh
1.	Văn phòng UBND tỉnh	000.00.01.H27
2.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	000.00.02.H27
3.	Sở Tài chính	000.00.03.H27
4.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	000.00.04.H27
5.	Sở Tài nguyên và Môi trường	000.00.05.H27
6.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	000.00.06.H27
7.	Sở Y tế	000.00.07.H27
8.	Sở Giáo dục và Đào tạo	000.00.08.H27
9.	Sở Tư pháp	000.00.09.H27
10.	Sở Nội vụ	000.00.10.H27
11.	Sở Ngoại Vụ	000.00.11.H27
12.	Sở Công thương	000.00.12.H27
13.	Sở Xây dựng	000.00.13.H27
14.	Sở Giao thông vận tải	000.00.14.H27
15.	Sở Khoa học và Công nghệ	000.00.15.H27
16.	Sở Thông tin và Truyền thông	000.00.16.H27
17.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	000.00.17.H27
18.	Thanh tra tỉnh	000.00.18.H27
19.	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	000.00.19.H27
20.	Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh	000.00.20.H27
21.	Văn phòng Điều phối thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	000.00.21.H27
22.	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	000.00.22.H27
23.	Trường Đại học Hà Tĩnh	000.00.23.H27
24.	Trường Cao đẳng Y tế	000.00.24.H27
25.	Trường Cao đẳng Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nguyễn Du	000.00.25.H27
26.	Trường Cao đẳng nghề Việt Đức	000.00.26.H27
27.	Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh	000.00.27.H27

28.	Ban Quản lý dự án trọng điểm tỉnh	000.00.28.H27
29.	Ban Quản lý mỏ sắt Thạch Khê	000.00.29.H27
30.	Ban Quản lý dự án công trình thủy điện Ngàn Trươi Cẩm Trang	000.00.30.H27
31.	UBND huyện Thạch Hà	000.00.31.H27
32.	UBND huyện Can Lộc	000.00.32.H27
33.	UBND huyện Lộc Hà	000.00.33.H27
34.	UBND huyện Nghi Xuân	000.00.34.H27
35.	UBND huyện Đức Thọ	000.00.35.H27
36.	UBND huyện Hương Sơn	000.00.36.H27
37.	UBND huyện Hương Khê	000.00.37.H27
38.	UBND huyện Vũ Quang	000.00.38.H27
39.	UBND huyện Cẩm Xuyên	000.00.39.H27
40.	UBND huyện Kỳ Anh	000.00.40.H27
41.	UBND thành phố Hà Tĩnh	000.00.41.H27
42.	UBND thị xã Hồng Lĩnh	000.00.42.H27
43.	UBND thị xã Kỳ Anh	000.00.43.H27

Phụ lục 02

MÃ ĐỊNH DANH CỦA CÁC ĐƠN VỊ CẤP 3 THUỘC, TRỰC THUỘC SỞ, BAN NGÀNH CẤP TỈNH, UBND CẤP HUYỆN THUỘC, TRỰC THUỘC TỈNH HÀ TĨNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2803.../QĐ-UBND ngày 28/6/2016 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

STT	Tên đơn vị	Mã định danh
1	**Văn phòng UBND tỉnh**	**000.00.01.H27**
1.1	Trung tâm Công báo - Tin học	000.01.01.H27
1.2	Trung tâm hỗ trợ phát triển Doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh	000.02.01.H27
1.3	Ban Tiếp công dân	000.03.01.H27
1.4	Trung tâm hành chính công	000.04.01.H27
2	**Sở Kế hoạch và Đầu tư**	**000.00.02.H27**
2.1	Ban Quản lý Dự án ISDP-HIRDP-ICDP	000.01.02.H27
2.2	Ban Điều phối Dự án SRDP-IWMC	000.02.02.H27
3	**Sở Tài chính**	**000.00.03.H27**
3.1	Trung tâm tư vấn và Dịch vụ tài chính công Hà Tĩnh	000.01.03.H27
4	**Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**	**000.00.04.H27**
4.1	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	000.01.04.H27
4.2	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	000.02.04.H27
4.3	Chi cục Kiểm lâm	000.03.04.H27
4.4	Chi cục Thủy sản	000.04.04.H27
4.5	Chi cục Thủy lợi-	000.05.04.H27
4.6	Chi cục Phát triển nông thôn	000.06.04.H27
4.7	Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản	000.07.04.H27
4.8	Trung tâm Khuyến nông	000.08.04.H27
4.9	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn	000.09.04.H27
4.10	Vườn Quốc gia Vũ Quang	000.10.04.H27
4.11	Ban Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Kẻ Gỗ	000.11.04.H27
4.12	Ban Quản lý rừng phòng hộ sông Ngàn Phố	000.12.04.H27
4.13	Ban Quản lý rừng phòng hộ Hồng Lĩnh	000.13.04.H27
4.14	Ban Quản lý rừng phòng hộ Sông Tiêm	000.14.04.H27
4.15	Ban Quản lý rừng phòng hộ sông Ngàn Sâu	000.15.04.H27

4.16	Ban Quản lý rừng phòng hộ Nam Hà Tĩnh	000.16.04.H27
4.17	Ban Quản lý Cảng cá, bến cá	000.17.04.H27
4.18	Đoàn điều tra quy hoạch Nông nghiệp và phát triển nông thôn	000.18.04.H27
4.19	Ban Quản lý các dự án xây dựng cơ bản ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	000.19.04.H27
4.20	Ban Quản lý các dự án ODA ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	000.20.04.H27
5	**Sở Tài nguyên và Môi trường**	**000.00.05.H27**
5.1	Chi cục Bảo vệ môi trường	000.01.05.H27
5.2	Chi cục Biển Hải đảo và Tài nguyên nước	000.02.05.H27
5.3	Trung tâm kỹ thuật địa chính và Công nghệ thông tin	000.03.05.H27
5.4	Trung tâm Phát triển quỹ đất Hà Tĩnh	000.04.05.H27
5.5	Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường	000.05.05.H27
5.6	Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất	000.06.05.H27
6	**Sở Lao động, Thương binh và Xã hội**	**000.00.06.H27**
6.1	Trường Trung cấp nghề Hà Tĩnh	000.01.06.H27
6.2	Trường Trung cấp Kỹ nghệ Hà Tĩnh	000.02.06.H27
6.3	Trung tâm Điều dưỡng người có công và Bảo trợ Xã hội Hà Tĩnh	000.03.06.H27
6.4	Trung tâm dịch vụ việc làm Hà Tĩnh	000.04.06.H27
6.5	Trung tâm dạy nghề, giới thiệu và giải quyết việc làm cho người tàn tật Hà Tĩnh	000.05.06.H27
6.6	Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội Hà Tĩnh	000.06.06.H27
6.7	Làng trẻ em Mồ côi Hà Tĩnh	000.07.06.H27
6.8	Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh	000.08.06.H27
7	**Sở Y tế**	**000.00.07.H27**
7.1	Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Hà Tĩnh	000.01.07.H27
7.2	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Tĩnh	000.02.07.H27
7.3	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh	000.03.07.H27
7.4	Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Tĩnh	000.04.07.H27
7.5	Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Tĩnh	000.05.07.H27
7.6	Bệnh viện Phổi Hà Tĩnh	000.06.07.H27
7.7	Bệnh viện Tâm thần Hà Tĩnh	000.07.07.H27
7.8	Bệnh viện Đa khoa khu vực Cửa khẩu Quốc tế Cầu	000.08.07.H27

	treo	
7.9	Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Hà Tĩnh	000.09.07.H27
7.10	Trung tâm Phòng, chống HIV/AISD tỉnh Hà Tĩnh	000.10.07.H27
7.11	Trung tâm Phòng, chống sốt rét - Ký sinh trùng, Côn trùng Hà Tĩnh	000.11.07.H27
7.12	Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản Hà Tĩnh	000.12.07.H27
7.13	Trung tâm Kiểm nghiệm dược - Mỹ phẩm Hà Tĩnh	000.13.07.H27
7.14	Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe Hà Tĩnh	000.14.07.H27
7.15	Trung tâm Pháp y Hà Tĩnh	000.15.07.H27
7.16	Trung tâm Giám định y khoa Hà Tĩnh	000.16.07.H27
7.17	Bệnh viện Mắt Hà Tĩnh	000.17.07.H27
7.18	Trung tâm Da liễu Hà Tĩnh	000.18.07.H27
7.19	Bệnh viện đa khoa TP Hà Tĩnh	000.19.07.H27
7.20	Bệnh viện đa khoa TX Hồng Lĩnh	000.20.07.H27
7.21	Bệnh viện đa khoa huyện Nghi Xuân	000.21.07.H27
7.22	Bệnh viện đa khoa huyện Đức Thọ	000.22.07.H27
7.23	Bệnh viện đa khoa huyện Hương Sơn	000.23.07.H27
7.24	Bệnh viện đa khoa huyện Hương Khê	000.24.07.H27
7.25	Bệnh viện đa khoa huyện Vũ Quang	000.25.07.H27
7.26	Bệnh viện đa khoa huyện Can Lộc	000.26.07.H27
7.27	Bệnh viện đa khoa huyện Lộc Hà	000.27.07.H27
7.28	Bệnh viện đa khoa huyện Thạch Hà	000.28.07.H27
7.29	Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Xuyên	000.29.07.H27
7.30	Bệnh viện đa khoa Kỳ Anh	000.30.07.H27
7.31	Trung tâm y tế huyện Kỳ Anh	000.31.07.H27
8	**Sở Giáo dục và Đào tạo**	**000.00.08.H27**
8.1	Trường THPT Kỳ Anh	000.01.08.H27
8.2	Trường THPT Lê Quảng Chí	000.02.08.H27
8.3	Trường THPT Kỳ Lâm	000.03.08.H27
8.4	Trường TPHT Nguyễn Thị Bích Châu	000.04.08.H27
8.5	Trường THPT Nguyễn Huệ	000.05.08.H27
8.6	Trường THPT Cẩm Xuyên	000.06.08.H27
8.7	Trường THPT Nguyễn Đình Liễn	000.07.08.H27
8.8	Trường THPT Cẩm Bình	000.08.08.H27
8.9	Trường THPT Hà Huy Tập	000.09.08.H27

8.10	Trường THPT Chuyên Hà Tĩnh	000.10.08.H27
8.11	Trường THPT Phan Đình Phùng	000.11.08.H27
8.12	Trường THPT Thành Sen	000.12.08.H27
8.13	Trường THPT Lý Tự Trọng	000.13.08.H27
8.14	Trường THPT Lê Quý Đôn	000.14.08.H27
8.15	Trường THPT Nguyễn Trung Thiên	000.15.08.H27
8.16	Trường THPT Mai Thúc Loan	000.16.08.H27
8.17	Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi	000.17.08.H27
8.18	Trường THPT Nguyễn Đổng Chi	000.18.08.H27
8.19	Trường THPT Nghèn	000.19.08.H27
8.20	Trường THPT Can Lộc	000.20.08.H27
8.21	Trường THPT Đồng lộc	000.21.08.H27
8.22	Trường THPT Hồng Lam	000.22.08.H27
8.23	Trường THPT Hồng Lĩnh	000.23.08.H27
8.24	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	000.24.08.H27
8.25	Trường THPT Trần Phú	000.25.08.H27
8.26	Trường THPT Đức Thọ	000.26.08.H27
8.27	Trường THPT Nguyễn Du	000.27.08.H27
8.28	Trường THPT Nghi Xuân	000.28.08.H27
8.29	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	000.29.08.H27
8.30	Trường THPT Hương Sơn	000.30.08.H27
8.31	Trường THPT Cao Thắng	000.31.08.H27
8.32	Trường THPT Lê Hữu Trác	000.32.08.H27
8.33	Trường THPT Lý Chính Thắng	000.33.08.H27
8.34	Trường THPT Hương Khê	000.34.08.H27
8.35	Trường THPT Hàm Nghi	000.35.08.H27
8.36	Trường THPT Phúc Trạch	000.36.08.H27
8.37	Trường THPT Vũ Quang	000.37.08.H27
8.38	Trường THPT Cù Huy Cận	000.38.08.H27
8.39	Trường THCS-THPT Dân tộc Nội trú Hà Tĩnh	000.39.08.H27
8.40	Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và GDTX tỉnh	000.40.08.H27
8.41	Trường THPT Dân lập Nguyễn Khắc Viện	000.41.08.H27
8.42	Trường THPT tư thục Lê Hồng Phong	000.42.08.H27
8.43	Trường THPT Dân lập Can Lộc	000.43.08.H27

8.44	Trường THPT Ischool	000.44.08.H27
8.45	Trường THPT Tư thục Phan Đình Giót	000.45.08.H27
9	**Sở Tư pháp**	**000.00.09.H27**
9.1	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Tĩnh	000.01.09.H27
9.2	Phòng công chứng số 1	000.02.09.H27
9.3	Phòng công chứng số 2	000.03.09.H27
10	**Sở Nội vụ**	**000.00.10.H27**
10.1	Ban Thi đua - Khen thưởng	000.01.10.H27
10.2	Ban Tôn giáo	000.02.10.H27
10.3	Chi cục Văn thư Lưu trữ	000.03.10.H27
11	**Sở Ngoại Vụ**	**000.00.11.H27**
11.1	Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ đối ngoại	000.01.11.H27
12	**Sở Công thương**	**000.00.12.H27**
12.1	Chi cục Quản lý thị trường Hà Tĩnh	000.01.12.H27
12.2	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Hà Tĩnh	000.02.12.H27
13	**Sở Xây dựng**	**000.00.13.H27**
13.1	Trung tâm kiểm định chất lượng công trình xây dựng Hà Tĩnh	000.01.13.H27
13.2	Viện Quy hoạch và kiến trúc xây dựng	000.02.13.H27
14	**Sở Giao thông vận tải**	**000.00.14.H27**
14.1	Trung tâm tư vấn kỹ thuật giao thông Hà Tĩnh	000.01.14.H27
14.2	Ban Quản lý và điều hành dự án xây dựng giao thông	000.02.14.H27
14.3	BQL Dự án phát triển giao thông và vốn sự nghiệp Hà Tĩnh	000.03.14.H27
	Ban Quản lý bến xe khách Hà Tĩnh	000.04.14.H27
15	**Sở Khoa học và Công nghệ**	**000.00.15.H27**
15.1	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Hà Tĩnh	000.01.15.H27
15.2	Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN Hà Tĩnh	000.02.15.H27
15.3	Trung tâm Phát triển nấm ăn và nấm dược liệu Hà Tĩnh	000.03.15.H27
15.4	Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	000.04.15.H27
16	**Sở Thông tin và Truyền thông**	**000.00.16.H27**
16.1	Trung tâm CNTT và Truyền thông Hà Tĩnh	000.01.16.H27
17	**Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**	**000.00.17.H27**

17.1	Bảo tàng tỉnh Hà Tĩnh	000.01.17.H27
17.2	Thư viện tỉnh Hà Tĩnh	000.02.17.H27
17.3	Trung tâm Văn hóa, Điện ảnh tỉnh Hà Tĩnh	000.03.17.H27
17.4	Nhà hát nghệ thuật truyền thống Hà Tĩnh	000.04.17.H27
17.5	Trung tâm Thể dục, Thể thao Hà Tĩnh	000.05.17.H27
17.6	Trung tâm Quảng bá, Xúc tiến Văn hoá - Du lịch	000.06.17.H27
17.7	Ban Quản lý Di tích Tổng bí thư Trần Phú	000.07.17.H27
17.8	Ban Quản lý Di tích cố Tổng Bí thư Hà Huy Tập	000.08.17.H27
17.9	Ban Quản lý Di tích Nguyễn Du	000.09.17.H27
17.10	Ban quản lý dự án xây dựng cơ bản ngành Văn hóa Thể thao và Du lịch	000.10.17.H27
18	**Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh**	**000.00.19.H27**
18.1	Trung tâm xúc tiến đầu tư và cung ứng nhân lực	000.01.19.H27
18.2	Trung tâm dịch vụ và hạ tầng Khu Kinh tế	000.02.19.H27
18.3	Trung tâm cấp nước Khu kinh tế	000.03.19.H27
18.4	Ban Quản lý cửa khẩu Quốc tế Cầu treo	000.04.19.H27
19	**UBND huyện Thạch Hà**	**000.00.31.H27**
19.1	Văn phòng HĐND và UBND huyện	000.01.31.H27
19.2	Phòng Nội vụ	000.02.31.H27
19.3	Phòng Tư pháp	000.03.31.H27
19.4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	000.04.31.H27
19.5	Phòng Tài nguyên và Môi trường	000.05.31.H27
19.6	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	000.06.31.H27
19.7	Phòng Văn hóa và Thông tin	000.07.31.H27
19.8	Phòng Giáo dục và Đào tạo	000.08.31.H27
19.9	Phòng Y tế	000.09.31.H27
19.10	Thanh tra huyện	000.10.31.H27
19.11	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	000.11.31.H27
19.12	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	000.12.31.H27
19.13	Ban Quản lý các dự án xây dựng cơ bản	000.13.31.H27
19.14	Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch	000.14.31.H27
19.15	Trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng, vật nuôi	000.15.31.H27
19.16	Trung tâm y tế dự phòng	000.16.31.H27
19.17	Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện	000.17.31.H27

19.18	Trung tâm Dân số kế hoạch hóa gia đình	000.18.31.H27
19.19	Trung tâm HNDN và GDTX huyện	000.19.31.H27
19.20	Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới	000.20.31.H27
19.21	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất	000.21.31.H27
19.22	Giải phóng mặt bằng	000.22.31.H27
(Các mã từ 000.23.31.H27 đến 000.35.31.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
19.23	UBND xã Thạch Kênh	000.36.31.H27
19.24	UBND xã Thạch Liên	000.37.31.H27
19.25	UBND xã Phù Việt	000.38.31.H27
19.26	UBND xã Thạch Long	000.39.31.H27
19.27	UBND xã Thạch Sơn	000.40.31.H27
19.28	UBND xã Việt Xuyên	000.41.31.H27
19.29	UBND xã Thạch Thanh	000.42.31.H27
19.30	UBND thị trấn Thạch Hà	000.43.31.H27
19.31	UBND xã Thạch Tiến	000.44.31.H27
19.32	UBND xã Thạch Ngọc	000.45.31.H27
19.33	UBND xã Ngọc Sơn	000.46.31.H27
19.34	UBND xã Bắc Sơn	000.47.31.H27
19.35	UBND xã Thạch Xuân	000.48.31.H27
19.36	UBND xã Thạch Lưu	000.49.31.H27
19.37	UBND xã Thạch Đài	000.50.31.H27
19.38	UBND xã Thạch Vĩnh	000.51.31.H27
19.39	UBND xã Thạch Hương	000.52.31.H27
19.40	UBND xã Nam Hương	000.53.31.H27
19.41	UBND xã Thạch Tân	000.54.31.H27
19.42	UBND xã Thạch Lâm	000.55.31.H27
19.43	UBND xã Thạch Điền	000.56.31.H27
19.44	UBND xã Tượng Sơn	000.57.31.H27
19.45	UBND xã Thạch Thắng	000.58.31.H27
19.46	UBND xã Thạch Văn	000.59.31.H27
19.47	UBND xã Thạch Hội	000.60.31.H27
19.48	UBND xã Thạch Trị	000.61.31.H27
19.49	UBND xã Thạch Lạc	000.62.31.H27
19.50	UBND xã Thạch Khê	000.63.31.H27

19.51	UBND xã Thạch Hải	000.64.31.H27
19.52	UBND xã Thạch Đỉnh	000.65.31.H27
19.53	UBND xã Thạch Bàn	000.66.31.H27
20	**UBND huyện Can Lộc**	**000.00.32.H27**
20.1	Văn phòng HĐND và UBND huyện	000.01.32.H27
20.2	Phòng Nội vụ	000.02.32.H27
20.3	Phòng Tư pháp	000.03.32.H27
20.4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	000.04.32.H27
20.5	Phòng Tài nguyên và Môi trường	000.05.32.H27
20.6	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	000.06.32.H27
20.7	Phòng Văn hóa và Thông tin	000.07.32.H27
20.8	Phòng Giáo dục và Đào tạo	000.08.32.H27
20.9	Phòng Y tế	000.09.32.H27
20.10	Thanh tra huyện	000.10.32.H27
20.11	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	000.11.32.H27
20.12	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	000.12.32.H27
20.13	Ban Quản lý dự án	000.13.32.H27
20.14	Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch	000.14.32.H27
20.15	Trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng, vật nuôi	000.15.32.H27
20.16	Trung tâm y tế dự phòng	000.16.32.H27
20.17	Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện	000.17.32.H27
20.18	Trung tâm Dân số kế hoạch hóa gia đình	000.18.32.H27
20.19	Trung tâm HNDN và GDTX huyện	000.19.32.H27
20.20	Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới	000.20.32.H27
20.21	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất	000.21.32.H27
(Các mã từ 000.22.32.H27 đến 000.27.32.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
20.22	Ban Quản lý Chùa Hương	000.28.32.H27
(Các mã từ 000.29.32.H27 đến 000.35.32.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
20.23	UBND xã Đồng Lộc	000.36.32.H27
20.24	UBND xã Vượng Lộc	000.37.32.H27
20.25	UBND thị trấn Nghèn	000.38.32.H27
20.26	UBND xã Thường Nga	000.39.32.H27

20.27	UBND xã Phú Lộc	000.40.32.H27
20.28	UBND xã Song Lộc	000.41.32.H27
20.29	UBND xã Trường Lộc	000.42.32.H27
20.30	UBND xã Kim Lộc	000.43.32.H27
20.31	UBND xã Thanh Lộc	000.44.32.H27
20.32	UBND xã Gia Hanh	000.45.32.H27
20.33	UBND xã Thượng Lộc	000.46.32.H27
20.34	UBND xã Trung Lộc	000.47.32.H27
20.35	UBND xã Song Lộc	000.48.32.H27
20.36	UBND xã Mỹ Lộc	000.49.32.H27
20.37	UBND xã Quang Lộc	000.50.32.H27
20.38	UBND xã Xuân Lộc	000.51.32.H27
20.39	UBND xã Tiến Lộc	000.52.32.H27
20.40	UBND xã Khánh Lộc	000.53.32.H27
20.41	UBND xã Vĩnh Lộc	000.54.32.H27
20.42	UBND xã Yên Lộc	000.55.32.H27
23.43	UBND xã Thiên Lộc	000.56.32.H27
20.44	UBND xã Thuần Thiện	000.57.32.H27
20.45	UBND xã Tùng Lộc	000.58.32.H27
21	**UBND huyện Lộc Hà**	**000.00.33.H27**
21.1	Văn phòng HĐND và UBND huyện	000.01.33.H27
21.2	Phòng Nội vụ	000.02.33.H27
21.3	Phòng Tư pháp	000.03.33.H27
21.4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	000.04.33.H27
21.5	Phòng Tài nguyên và Môi trường	000.05.33.H27
21.6	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	000.06.33.H27
21.7	Phòng Văn hóa và Thông tin	000.07.33.H27
21.8	Phòng Giáo dục và Đào tạo	000.08.33.H27
21.9	Phòng Y tế	000.09.33.H27
21.10	Thanh tra huyện	000.10.33.H27
21.11	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	000.11.33.H27
21.12	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	000.12.33.H27
21.13	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng cơ bản	000.13.33.H27
21.14	Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch	000.14.33.H27

21.15	Trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng, vật nuôi	000.15.33.H27
21.16	Trung tâm y tế dự phòng	000.16.33.H27
21.17	Đài truyền Thanh - Truyền hình huyện	000.17.33.H27
21.18	Trung tâm Dân số kế hoạch hóa gia đình	000.18.33.H27
21.19	Trung tâm HNDN và GDTX huyện	000.19.33.H27
21.20	Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới	000.20.33.H27
21.21	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất	000.21.33.H27
21.22	Ban Đền bù và giải phòng mặt bằng	000.22.33.H27
(Các mã từ 000.23.33.H27 đến 000.28.33.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
21.23	Ban Quản lý cụm công nghiệp	000.29.33.H27
(Các mã từ 000.30.33.H27 đến 000.35.33.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
21.24	UBND xã Mai Phụ	000.36.33.H27
21.25	UBND xã Thạch Mỹ	000.37.33.H27
21.26	UBND xã Thạch Bằng	000.38.33.H27
21.27	UBND xã Thạch Kim	000.39.33.H27
21.28	UBND xã Thạch Châu	000.40.33.H27
21.29	UBND xã Thịnh Lộc	000.41.33.H27
21.30	UBND xã An Lộc	000.42.33.H27
21.31	UBND xã Bình Lộc	000.43.33.H27
21.32	UBND xã Ích Hậu	000.44.33.H27
21.33	UBND xã Hồng Lộc	000.45.33.H27
21.34	UBND xã Tân Lộc	000.46.33.H27
21.35	UBND xã Phù Lưu	000.47.33.H27
21.36	UBND xã Hộ Độ	000.48.33.H27
22	**UBND huyện Nghi Xuân**	**000.00.34.H27**
22.1	Văn phòng HĐND và UBND huyện	000.01.34.H27
22.2	Phòng Nội vụ	000.02.34.H27
22.3	Phòng Tư pháp	000.03.34.H27
22.4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	000.04.34.H27
22.5	Phòng Tài nguyên và Môi trường	000.05.34.H27
22.6	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	000.06.34.H27
22.7	Phòng Văn hóa và Thông tin	000.07.34.H27

22.8	Phòng Giáo dục và Đào tạo	000.08.34.H27
22.9	Phòng Y tế	000.09.34.H27
22.10	Thanh tra huyện	000.10.34.H27
22.11	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	000.11.34.H27
22.12	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	000.12.34.H27
22.13	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản	000.13.34.H27
22.14	Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch	000.14.34.H27
22.15	Trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng, vật nuôi	000.15.34.H27
22.16	Trung tâm y tế dự phòng	000.16.34.H27
22.17	Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện	000.17.34.H27
22.18	Trung tâm Dân số kế hoạch hóa gia đình	000.18.34.H27
22.19	Trung tâm HNDN và GDTX huyện	000.19.34.H27
22.20	Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới	000.20.34.H27
22.21	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất	000.21.34.H27
(Các mã từ 000.23.34.H27 đến 000.35.34.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
22.22	Ban Quản lý quy hoạch và xây dựng khu du lịch Xuân Thành	000.28.34.H27
(Mã 000.29.34.H27dự trữ dành cho đơn vị sẽ thành lập sau)		
22.23	Ban Quản lý di tích Đền Chợ Củi	000.30.34.H27
(Các mã từ 000.31.34.H27 đến 000.35.34.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
22.24	UBND xã Xuân Hội	000.36.34.H27
22.25	UBND xã Xuân Trường	000.37.34.H27
22.26	UBND xã Xuân Đan	000.38.34.H27
22.27	UBND xã Xuân Phổ	000.39.34.H27
22.28	UBND xã Xuân Hải	000.40.34.H27
22.29	UBND xã Tiên Điền	000.41.34.H27
22.30	UBND xã Xuân Yên	000.42.34.H27
22.31	UBND xã Xuân Thành	000.43.34.H27
22.32	UBND xã Cổ Đạm	000.44.34.H27
22.33	UBND xã Xuân Liên	000.45.34.H27
22.34	UBND xã Cương Gián	000.46.34.H27
22.35	UBND xã Xuân Lam	000.47.34.H27

22.26	UBND xã Xuân Hồng	000.48.34.H27
22.37	UBND xã Xuân Lĩnh	000.49.34.H27
22.38	UBND xã Xuân Giang	000.50.34.H27
22.39	UBND xã Xuân Mỹ	000.51.34.H27
22.40	UBND xã Xuân Viên	000.52.34.H27
22.41	UBND thị trấn Xuân An	000.53.34.H27
22.42	UBND thị trấn Nghi Xuân	000.54.34.H27
23	**UBND huyện Đức Thọ**	**000.00.35.H27**
23.1	Văn phòng HĐND và UBND huyện	000.01.35.H27
23.2	Phòng Nội vụ	000.02.35.H27
23.3	Phòng Tư pháp	000.03.35.H27
23.4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	000.04.35.H27
23.5	Phòng Tài nguyên và Môi trường	000.05.35.H27
23.6	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	000.06.35.H27
23.7	Phòng Văn hóa và Thông tin	000.07.35.H27
23.8	Phòng Giáo dục và Đào tạo	000.08.35.H27
23.9	Phòng Y tế	000.09.35.H27
23.10	Thanh tra huyện	000.10.35.H27
23.11	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	000.11.35.H27
23.12	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	000.12.35.H27
23.13	Ban Quản lý các dự án xây dựng cơ bản	000.13.35.H27
23.14	Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch	000.14.35.H27
23.15	Trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng, vật nuôi	000.15.35.H27
23.16	Trung tâm y tế dự phòng	000.16.35.H27
23.17	Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện	000.17.35.H27
23.18	Trung tâm Dân số kế hoạch hóa gia đình	000.18.35.H27
23.19	Trung tâm HNDN và GDTX huyện	000.19.35.H27
23.20	Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới	000.20.35.H27
23.21	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất	000.21.35.H27
(Mã 000.22.35.H27 dự trữ dành cho đơn vị sẽ thành lập sau)		
23.22	Trung tâm hành chính công	000.23.35.H27
(Các mã từ 000.24.35.H27 đến 000.35.35.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
23.23	UBND xã Đức Hòa	000.36.35.H27

23.24	UBND xã Đức Thanh	000.37.35.H27
23.25	UBND xã Trung Lễ	000.38.35.H27
23.26	UBND xã Đức Đồng	000.39.35.H27
23.27	UBND xã Đức Lạng	000.40.35.H27
23.28	UBND xã Đức Lạc	000.41.35.H27
23.29	UBND xà Đức Long	000.42.35.H27
23.30	UBND xã Đức Lập	000.43.35.H27
23.31	UBND xã Đức An	000.44.35.H27
23.32	UBND xã Tân Hương	000.45.35.H27
23.33	UBND xã Đức Lâm	000.46.35.H27
23.34	UBND xã Đức Dũng	000.47.35.H27
23.35	UBND xã Đức Thịnh	000.48.35.H27
23.36	UBND xã Yên Hồ	000.49.35.H27
23.37	UBND xã Đức La	000.50.35.H27
23.38	UBND xã Đức Vịnh	000.51.35.H27
23.39	UBND xã Đức Yên	000.52.35.H27
23.40	UBND xã Trường Sơn	000.53.35.H27
23.41	UBND xã Liên Minh	000.54.35.H27
23.42	UBND xã Đức Tùng	000.55.35.H27
23.43	UBND xã Đức Châu	000.56.35.H27
23.44	UBND xã Bùi Xá	000.57.35.H27
23.45	UBND thị trấn Đức Thọ	000.58.35.H27
23.46	UBND xã Đức Thuỷ	000.59.35.H27
23.47	UBND xã Tùng Ảnh	000.60.35.H27
23.48	UBND xã Đức Quang	000.61.35.H27
23.49	UBND xã Đức Nhân	000.62.35.H27
23.50	UBND xã Thái Yên	000.63.35.H27
24	**UBND huyện Hương Sơn**	**000.00.36.H27**
24.1	Văn phòng HĐND và UBND huyện	000.01.36.H27
24.2	Phòng Nội vụ	000.02.36.H27
24.3	Phòng Tư pháp	000.03.36.H27
24.4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	000.04.36.H27
24.5	Phòng Tài nguyên và Môi trường	000.05.36.H27
24.6	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	000.06.36.H27

24.7	Phòng Văn hóa và Thông tin	000.07.36.H27
24.8	Phòng Giáo dục và Đào tạo	000.08.36.H27
24.9	Phòng Y tế	000.09.36.H27
24.10	Thanh tra huyện	000.10.36.H27
24.11	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	000.11.36.H27
24.12	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	000.12.36.H27
24.13	Ban Quản lý các dự án Đầu tư và xây dựng huyện	000.13.36.H27
24.14	Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch	000.14.36.H27
24.15	Trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng, vật nuôi	000.15.36.H27
24.16	Trung tâm y tế dự phòng	000.16.36.H27
24.17	Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện	000.17.36.H27
24.18	Trung tâm Dân số kế hoạch hóa gia đình	000.18.36.H27
24.19	Trung tâm HNDN và GDTX huyện	000.19.36.H27
24.20	Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới	000.20.36.H27
24.21	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất	000.21.36.H27
(Các mã từ 000.22.36.H27 đến 000.35.36.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
24.22	UBND xã Sơn Châu	000.36.36.H27
24.23	UBND xã Sơn Bình	000.37.36.H27
24.24	UBND xã Sơn Hà	000.38.36.H27
24.25	UBND xã Sơn Trà	000.39.36.H27
24.26	UBND xã Sơn Long	000.40.36.H27
24.27	UBND xã Sơn Tân	000.41.36.H27
24.28	UBND xã Sơn Mỹ	000.42.36.H27
24.29	UBND xã Sơn Ninh	000.43.36.H27
24.30	UBND xã Sơn Thịnh	000.44.36.H27
24.31	UBND xã Sơn Hòa	000.45.36.H27
24.32	UBND xã Sơn An	000.46.36.H27
24.33	UBND xã Sơn Lễ	000.47.36.H27
24.34	UBND xã Sơn Tiến	000.48.36.H27
24.35	UBND xã Sơn Trung	000.49.36.H27
24.36	UBND xã Sơn Bằng	000.50.36.H27
24.37	UBND xã Sơn Phú	000.51.36.H27
24.38	UBND xã Sơn Phúc	000.52.36.H27

24.39	UBND xã Sơn Mai	000.53.36.H27
24.40	UBND xã Sơn Thủy	000.54.36.H27
24.41	UBND xã Sơn Hàm	000.55.36.H27
24.42	UBND xã Sơn Trường	000.56.36.H27
24.43	UBND xã Sơn Diệm	000.57.36.H27
24.44	UBND thị trấn Phố Châu	000.58.36.H27
24.45	UBND Thị trấn Tây Sơn	000.59.36.H27
24.46	UBND xã Sơn Giang	000.60.36.H27
24.47	UBND xã Sơn Quang	000.61.36.H27
24.48	UBND xã Sơn Lâm	000.62.36.H27
24.49	UBND xã Sơn Tây	000.63.36.H27
24.50	UBND xã Sơn Kim 1	000.64.36.H27
24.51	UBND xã Sơn Kim 2	000.65.36.H27
24.52	UBND xã Sơn Lĩnh	000.66.36.H27
24.53	UBND xã Sơn Hồng	000.67.36.H27
25	**UBND huyện Hương Khê**	**000.00.37.H27**
25.1	Văn phòng HĐND và UBND huyện	000.01.37.H27
25.2	Phòng Nội vụ	000.02.37.H27
25.3	Phòng Tư pháp	000.03.37.H27
25.4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	000.04.37.H27
25.5	Phòng Tài nguyên và Môi trường	000.05.37.H27
25.6	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	000.06.37.H27
25.7	Phòng Văn hóa và Thông tin	000.07.37.H27
25.8	Phòng Giáo dục và Đào tạo	000.08.37.H27
25.9	Phòng Y tế	000.09.37.H27
25.10	Thanh tra huyện	000.10.37.H27
25.11	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	000.11.37.H27
25.12	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	000.12.37.H27
25.13	Ban Quản lý xây dựng các công trình cơ bản	000.13.37.H27
25.14	Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch	000.14.37.H27
25.15	Trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng, vật nuôi	000.15.37.H27
25.16	Trung tâm y tế dự phòng	000.16.37.H27
25.17	Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện	000.17.37.H27
25.18	Trung tâm Dân số kế hoạch hóa gia đình	000.18.37.H27

25.19	Trung tâm HNDN và GDTX huyện	000.19.37.H27
25.20	Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới	000.20.37.H27
25.21	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất	000.21.37.H27
(Các mã từ 000.22.37.H27 đến 000.35.37.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
25.22	UBND xã Hương Liên	000.36.37.H27
25.23	UBND xã Hương Lâm	000.37.37.H27
25.24	UBND xã Hương Trạch	000.38.37.H27
25.25	UBND xã Hương Đô	000.39.37.H27
25.26	UBND xã Phúc Trạch	000.40.37.H27
25.27	UBND xã Lộc Yên	000.41.37.H27
25.28	UBND xã Hương Trà	000.42.37.H27
25.29	UBND xã Phú Phong	000.43.37.H27
25.30	UBND thị trấn Hương Khê	000.44.37.H27
25.31	UBND xã Hương Xuân	000.45.37.H27
25.32	UBND xã Hương Vĩnh	000.46.37.H27
25.33	UBND xã Phú Gia	000.47.37.H27
25.34	UBND xã Gia Phố	000.48.37.H27
25.35	UBND xã Hương Long	000.49.37.H27
25.36	UBND xã Hương Bình	000.50.37.H27
25.37	UBND xã Hòa Hải	000.51.37.H27
25.38	UBND xã Phúc Đồng	000.52.37.H27
25.39	UBND xã Hương Thủy	000.53.37.H27
25.40	UBND xã Hương Giang	000.54.37.H27
25.41	UBND xã Hương Điền	000.55.37.H27
25.42	UBND xã Hà Linh	000.56.37.H27
25.43	UBND xã Phương Mỹ	000.57.37.H27
26	**UBND huyện Vũ Quang**	**000.00.38.H27**
26.1	Văn phòng HĐND và UBND huyện	000.01.38.H27
26.2	Phòng Nội vụ	000.02.38.H27
26.3	Phòng Tư pháp	000.03.38.H27
26.4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	000.04.38.H27
26.5	Phòng Tài nguyên và Môi trường	000.05.38.H27
26.6	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	000.06.38.H27
26.7	Phòng Văn hóa và Thông tin	000.07.38.H27

26.8	Phòng Giáo dục và Đào tạo	000.08.38.H27
26.9	Phòng Y tế	000.09.38.H27
26.10	Thanh tra huyện	000.10.38.H27
26.11	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	000.11.38.H27
26.12	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	000.12.38.H27
26.13	Ban Quản lý xây dựng cơ bản huyện	000.13.38.H27
26.14	Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch	000.14.38.H27
26.15	Trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng, vật nuôi	000.15.38.H27
26.16	Trung tâm y tế dự phòng	000.16.38.H27
26.17	Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện	000.17.38.H27
26.18	Trung tâm Dân số kế hoạch hóa gia đình	000.18.38.H27
26.19	Trung tâm HNDN và GDTX huyện	000.19.38.H27
26.20	Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới	000.20.38.H27
26.21	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất	000.21.38.H27
26.22	Ban Quản lý Giải phóng mặt bằng và nghiệm thu công trình	000.22.38.H27
(Các mã từ 000.23.38.H27 đến 000.35.38.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
26.23	UBND thị trấn Vũ Quang	000.36.38.H27
26.24	UBND xã Ân Phú	000.37.38.H27
26.25	UBND xã Đức Bồng	000.38.38.H27
26.26	UBND xã Đức Hương	000.39.38.H27
26.27	UBND xã Đức Giang	000.40.38.H27
26.28	UBND xã Đức Liên	000.41.38.H27
26.29	UBND xã Đức Lĩnh	000.42.38.H27
26.30	UBND xã Hương Điền	000.43.38.H27
26.31	UBND xã Hương Minh	000.44.38.H27
26.32	UBND xã Hương Quang	000.45.38.H27
26.33	UBND xã Hương Thọ	000.46.38.H27
26.34	UBND xã Sơn Thọ	000.47.38.H27
27	**UBND huyện Cẩm Xuyên**	**000.00.39.H27**
27.1	Văn phòng HĐND và UBND huyện	000.01.39.H27
27.2	Phòng Nội vụ	000.02.39.H27
27.3	Phòng Tư pháp	000.03.39.H27

27.4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	000.04.39.H27
27.5	Phòng Tài nguyên và Môi trường	000.05.39.H27
27.6	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	000.06.39.H27
27.7	Phòng Văn hóa và Thông tin	000.07.39.H27
27.8	Phòng Giáo dục và Đào tạo	000.08.39.H27
27.9	Phòng Y tế	000.09.39.H27
27.10	Thanh tra huyện	000.10.39.H27
27.11	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	000.11.39.H27
27.12	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	000.12.39.H27
27.13	Ban Quản lý dự án xây dựng	000.13.39.H27
27.14	Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch	000.14.39.H27
27.15	Trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng, vật nuôi	000.15.39.H27
27.16	Trung tâm y tế dự phòng	000.16.39.H27
27.17	Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện	000.17.39.H27
27.18	Trung tâm Dân số kế hoạch hóa gia đình	000.18.39.H27
27.19	Trung tâm HNDN và GDTX huyện	000.19.39.H27
27.20	Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới	000.20.39.H27
27.21	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất	000.21.39.H27
27.22	Ban QL khu du lịch Thiên Cầm	000.22.39.H27
(Các mã từ 000.23.39.H27 đến 000.35.39.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
27.23	UBND xã Cẩm Hà	000.36.39.H27
27.24	UBND xã Cẩm Quang	000.37.39.H27
27.25	UBND xã Cẩm Hưng	000.38.39.H27
27.26	UBND xã Cẩm Vịnh	000.39.39.H27
27.27	UBND xã Cẩm Huy	000.40.39.H27
27.28	UBND xã Cẩm Quan	000.41.39.H27
27.29	UBND xã Cẩm Thịnh	000.42.39.H27
27.30	UBND thị trấn Thiên Cầm	000.43.39.H27
27.31	UBND thị trấn Cẩm Xuyên	000.44.39.H27
27.32	UBND xã Cẩm Trung	000.45.39.H27
27.33	UBND xã Cẩm Thạch	000.46.39.H27
27.34	UBND xã Cẩm Lạc	000.47.39.H27
27.35	UBND xã Cẩm Lộc	000.48.39.H27

27.36	UBND xã Cẩm Lĩnh	000.49.39.H27
27.37	UBND xã Cẩm Thạch	000.50.39.H27
27.38	UBND xã Cẩm Yên	000.51.39.H27
27.39	UBND xã Cẩm Mỹ	000.52.39.H27
27.40	UBND xã Cẩm Minh	000.53.39.H27
27.41	UBND xã Cẩm Nam	000.54.39.H27
27.42	UBND xã Cẩm Hòa	000.55.39.H27
27.43	UBND xã Cẩm Duệ	000.56.39.H27
27.44	UBND xã Cẩm Phúc	000.57.39.H27
27.45	UBND xã Cẩm Nhượng	000.58.39.H27
27.46	UBND xã Cẩm Sơn	000.59.39.H27
27.47	UBND xã Cẩm Dương	000.60.39.H27
27.48	UBND xã Cẩm Thăng	000.61.39.H27
27.49	UBND xã Cẩm Bình	000.62.39.H27
28	**UBND huyện Kỳ Anh**	**000.00.40.H27**
28.1	Văn phòng HĐND và UBND huyện	000.01.40.H27
28.2	Phòng Nội vụ	000.02.40.H27
28.3	Phòng Tư pháp	000.03.40.H27
28.4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	000.04.40.H27
28.5	Phòng Tài nguyên và Môi trường	000.05.40.H27
28.6	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	000.06.40.H27
28.7	Phòng Văn hóa và Thông tin	000.07.40.H27
28.8	Phòng Giáo dục và Đào tạo	000.08.40.H27
28.9	Phòng Y tế	000.09.40.H27
28.10	Thanh tra huyện	000.10.40.H27
28.11	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	000.11.40.H27
28.12	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	000.12.40.H27
28.13	Ban Quản lý dự án xây dựng cơ bản huyện	000.13.40.H27
28.14	Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch	000.14.40.H27
28.15	Trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng, vật nuôi	000.15.40.H27
28.16	Trung tâm y tế	000.16.40.H27
28.17	Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện	000.17.40.H27
(Các mã từ 000.18.40.H27 đến 000.19.40.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		

28.18	Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới	000.20.40.H27
(Các mã từ 000.21.40.H27 đến 000.35.40.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
28.19	UBND xã Kỳ Hải	000.36.40.H27
28.20	UBND xã Kỳ Lâm	000.37.40.H27
28.21	UBND xã Kỳ Sơn	000.38.40.H27
28.22	UBND xã Kỳ Thượng	000.39.40.H27
28.23	UBND xã Kỳ Lạc	000.40.40.H27
28.24	UBND xã Kỳ Hợp	000.41.40.H27
28.25	UBND xã Kỳ Tây	000.42.40.H27
28.26	UBND xã Kỳ Trung	000.43.40.H27
28.27	UBND xã Kỳ Thư	000.44.40.H27
28.28	UBND xã Kỳ Thọ	000.45.40.H27
28.29	UBND xã Kỳ Khang	000.46.40.H27
28.30	UBND xã Kỳ Đồng	000.47.40.H27
28.31	UBND xã Kỳ Giang	000.48.40.H27
28.32	UBND xã Kỳ Phú	000.49.40.H27
28.33	UBND xã Kỳ Xuân	000.50.40.H27
28.34	UBND xã Kỳ Tiến	000.51.40.H27
28.35	UBND xã Kỳ Bắc	000.52.40.H27
28.36	UBND xã Kỳ Tân	000.53.40.H27
28.37	UBND xã Kỳ Châu	000.54.40.H27
28.38	UBND xã Kỳ Phong	000.55.40.H27
28.39	UBND xã Kỳ Văn	000.56.40.H27
29	**UBND thành phố Hà Tĩnh**	**000.00.41.H27**
29.1	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	000.01.41.H27
29.2	Phòng Nội vụ	000.02.41.H27
29.3	Phòng Tư pháp	000.03.41.H27
29.4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	000.04.41.H27
29.5	Phòng Tài nguyên và Môi trường	000.05.41.H27
29.6	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	000.06.41.H27
29.7	Phòng Văn hóa và Thông tin	000.07.41.H27
29.8	Phòng Giáo dục và Đào tạo	000.08.41.H27
29.9	Phòng Y tế	000.09.41.H27
29.10	Thanh tra thành phố	000.10.41.H27

29.11	Phòng Kinh tế	000.11.41.H27
29.12	Phòng Quản lý đô thị	000.12.41.H27
29.13	Ban Quản lý công trình	000.13.41.H27
29.14	Trung tâm Văn hóa Thông tin Thể thao và Du lịch	000.14.41.H27
29.15	Trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng, vật nuôi	000.15.41.H27
29.16	Trung tâm y tế dự phòng	000.16.41.H27
29.17	Đài Truyền thanh - Truyền hình TP Hà Tĩnh	000.17.41.H27
29.18	Trung tâm dân số-KHHGĐ	000.18.41.H27
29.19	Trung tâm hướng nghiệp, dạy nghề và giáo dục thường xuyên	000.19.41.H27
(Mã 000.20.41.H27dự trữ dành cho đơn vị sẽ thành lập sau)		
29.20	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất	000.21.41.H27
29.21	Ban bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	000.22.41.H27
(Mã 000.23.41.H27dự trữ dành cho đơn vị sẽ thành lập sau)		
29.22	Ban Quản lý Chợ Hà Tĩnh	000.24.41.H27
29.23	Ban dịch vụ lễ tang và Quản lý nghĩa trang	000.25.41.H27
29.24	Ban Quản lý dự án cải thiện môi trường đô thị miền Trung	000.26.41.H27
29.25	Đội trật tư đô thị thành phố	000.27.41.H27
(Các mã từ 000.28.41.H27 đến 000.35.41.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
29.26	UBND phường Văn Yên	000.36.41.H27
29.27	UBND phường Trần Phú	000.37.41.H27
29.28	UBND phường Thạch Linh	000.38.41.H27
29.29	UBND phường Tân Giang	000.39.41.H27
29.30	UBND phường Nguyễn Du	000.40.41.H27
29.31	UBND phường Nam Hà	000.41.41.H27
29.32	UBND phường Bắc Hà	000.42.41.H27
29.33	UBND phường Hà Huy Tập	000.43.41.H27
29.34	UBND phường Đại Nài	000.44.41.H27
29.35	UBND phường Thạch Quý	000.45.41.H27
29.36	UBND xã Thạch Đồng	000.46.41.H27
29.37	UBND xã Thạch Trung	000.47.41.H27
29.38	UBND xã Thạch Môn	000.48.41.H27

29.39	UBND xã Thạch Hưng	000.49.41.H27
29.40	UBND xã Thạch Hạ	000.50.41.H27
29.41	UBND xã Thạch Bình	000.51.41.H27
30	**UBND thị xã Hồng Lĩnh**	**000.00.42.H27**
30.1	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	000.01.42.H27
30.2	Phòng Nội vụ	000.02.42.H27
30.3	Phòng Tư pháp	000.03.42.H27
30.4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	000.04.42.H27
30.5	Phòng Tài nguyên và Môi trường	000.05.42.H27
30.6	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	000.06.42.H27
30.7	Phòng Văn hóa và Thông tin	000.07.42.H27
30.8	Phòng Giáo dục và Đào tạo	000.08.42.H27
30.9	Phòng Y tế	000.09.42.H27
30.10	Thanh tra thị xã	000.10.42.H27
30.11	Phòng Kinh tế	000.11.42.H27
30.12	Phòng Quản lý đô thị	000.12.42.H27
30.13	Ban Quản lý các công trình xây dựng cơ bản	000.13.42.H27
30.14	Trung tâm Văn hóa Thông tin Thể thao và Du lịch	000.14.42.H27
30.15	Trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng, vật nuôi	000.15.42.H27
30.16	Trung tâm y tế dự phòng	000.16.42.H27
30.17	Đài Truyền thanh - Truyền hình thị xã	000.17.42.H27
30.18	Trung tâm Dân số kế hoạch hóa gia đình	000.18.42.H27
30.19	Trung tâm HNDN và GDTX Thị xã	000.19.42.H27
(Mã 000.20.42.H27dự trữ dành cho đơn vị sẽ thành lập sau)		
30.20	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất	000.21.42.H27
(Các mã từ 000.22.42.H27 đến 000.26.42.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
30.21	Đội Quản lý trật tự đô thị	000.27.42.H27
(Các mã từ 000.28.42.H27 đến 000.35.42.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
30.22	UBND phường Bắc Hồng	000.36.42.H27
30.23	UBND phường Nam Hồng	000.37.42.H27
30.24	UBND phường Đậu Liêu	000.38.42.H27
30.25	UBND phường Trung Lương	000.39.42.H27

30.26	UBND phường Đức Thuận	000.40.42.H27
30.27	UBND xã Thuận Lộc	000.41.42.H27
31	**UBND thị xã Kỳ Anh**	**000.00.43.H27**
31.1	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	000.01.43.H27
31.2	Phòng Nội vụ	000.02.43.H27
31.3	Phòng Tư pháp	000.03.43.H27
31.4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	000.04.43.H27
31.5	Phòng Tài nguyên và Môi trường	000.05.43.H27
31.6	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	000.06.43.H27
31.7	Phòng Văn hóa và Thông tin	000.07.43.H27
31.8	Phòng Giáo dục và Đào tạo	000.08.43.H27
31.9	Phòng Y tế	000.09.43.H27
31.10	Thanh tra thị xã	000.10.43.H27
31.11	Phòng Quản lý đô thị và Kinh tế	000.11.43.H27
(Mã 000.12.43.H27 dự trữ dành cho đơn vị sẽ thành lập sau)		
31.12	Ban Quản lý dự án	000.13.43.H27
31.13	Trung tâm Văn hóa Thông tin, Thể thao và Du lịch	000.13.43.H27
31.14	Trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng, vật nuôi	000.14.43.H27
(Mã 000.15.43.H27 dự trữ dành cho đơn vị sẽ thành lập sau)		
31.15	Trung tâm y tế	000.16.43.H27
31.16	Đài Truyền thanh - Truyền hình thị xã	000.17.43.H27
(Mã 000.18.43.H27 dự trữ dành cho đơn vị sẽ thành lập sau)		
31.17	Trung tâm HNDN và GDTX Thị xã	000.19.43.H27
(Mã 000.20.43.H27 dự trữ dành cho đơn vị sẽ thành lập sau)		
31.18	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất	000.21.43.H27
31.19	Hội đồng Bồi thường, Hỗ trợ, Tái định cư	000.22.43.H27
(Các mã từ 000.23.43.H27 đến 000.26.43.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
31.20	Đội Quản lý trật tự đô thị	000.27.43.H27
31.21	BQL di tích Nguyễn Thị Bích Châu	000.28.43.H27
(Các mã từ 000.29.43.H27 đến 000.35.43.H27 dự trữ dành cho các đơn vị sẽ thành lập sau)		
31.22	UBND phường Sông Trí	000.36.43.H27
31.23	UBND phường Kỳ Trinh	000.37.43.H27

31.24	UBND phường Kỳ Thịnh	000.38.43.H27
31.25	UBND phường Kỳ Long	000.39.43.H27
31.26	UBND phường Kỳ Liên	000.40.43.H27
31.27	UBND phường Kỳ Phương	000.41.43.H27
31.28	UBND xã Kỳ Ninh	000.42.43.H27
31.29	UBND xã Kỳ Hà	000.43.43.H27
31.30	UBND xã Kỳ Hoa	000.44.43.H27
31.31	UBND xã Kỳ Hưng	000.45.43.H27
31.32	UBND xã Kỳ Lợi	000.46.43.H27
31.33	UBND xã Kỳ Nam	000.47.43.H27

Phụ lục III

MÃ ĐỊNH DANH CỦA CÁC ĐƠN VỊ CẤP 4

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2803/QĐ-UBND ngày 28../9/2017 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

STT	Tên đơn vị	Mã định danh
1	**Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**	**000.00.04.H27**
1.1	**Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật**	**000.01.04.H27**
1.1.1	Trạm kiểm dịch thực vật	001.01.04.H27
1.2	**Chi cục Chăn nuôi và Thú y**	**000.02.04.H27**
1.2.1	Trạm kiểm dịch động vật nội địa	001.02.04.H27
1.2.2	Trạm chẩm đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật	002.02.04.H27
1.3	**Chi cục Kiểm lâm**	**000.03.04.H27**
1.3.1	Hạt kiểm lâm TX Hồng Lĩnh	001.03.04.H27
1.3.2	Hạt kiểm lâm TX Kỳ Anh	002.03.04.H27
1.3.3	Hạt kiểm lâm huyện Nghi xuân	003.03.04.H27
1.3.4	Hạt kiểm lâm huyện Đức Thọ	004.03.04.H27
1.3.5	Hạt kiểm lâm huyện Hương Sơn	005.03.04.H27
1.3.6	Hạt kiểm lâm huyện Hương Khê	006.03.04.H27
1.3.7	Hạt kiểm lâm huyện Vũ Quang	007.03.04.H27
1.3.8	Hạt kiểm lâm huyện Can Lộc	008.03.04.H27
1.3.9	Hạt kiểm lâm huyện Lộc Hà	009.03.04.H27
1.3.10	Hạt kiểm lâm huyện Thạch Hà	010.03.04.H27
1.3.11	Hạt kiểm lâm huyện Cẩm Xuyên	011.03.04.H27
1.3.12	Hạt kiểm lâm huyện Kỳ Anh	012.03.04.H27
1.3.13	Đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng	013.03.04.H27
1.3.14	Hạt Kiểm lâm Kẻ Gỗ	014.03.04.H27
1.4	**Chi cục Thủy lợi**	**000.05.04.H27**
1.4.1	Hạt Quản lý Đê La Giang	001.05.04.H27
1.5	**Trung tâm Khuyến nông**	**000.08.04.H27**
1.5.1	Trại nuôi thực nghiệm và sản xuất cá giống Đức Long	001.08.04.H27
1.5.2	Trại nuôi thực nghiệm và sản xuất giống Thủy sản Xuân Phổ	002.08.04.H27

1.5.3	Trại nuôi thực nghiệm cây lâm nghiệp, công nghiệp Truông Bát	003.08.04.H27
1.6	**Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn**	**000.00.04.H27**
1.6.1	Trạm cấp nước Bắc Cẩm Xuyên	001.09.04.H27
1.6.2	Trạm cấp nước Thạch Bằng	002.09.04.H27
1.6.3	Trạm cấp nước Thiên Lộc	003.09.04.H27
2	**Sở Lao động, Thương binh và Xã hội**	**000.00.06.H27**
2.1	**Trường Trung cấp nghề Hà Tĩnh**	**000.01.06.H27**
2.1.1	Trung tâm Giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động	001.01.06.H27
2.1.2	Trung tâm Đào tạo vận hành phương tiện thủy, bộ	002.01.06.H27
2.1.3	Trung tâm Ngoại ngữ, tin học	003.01.06.H27
2.1.4	Trung tâm Huấn luyện ATLĐ, VSLĐ	004.01.06.H27
2.2	**Trường Trung cấp Kỹ nghệ Hà Tĩnh**	**000.02.06.H27**
2.2.1	Trung tâm Ngoại ngữ, tin học	001.02.06.H27
3	**Sở Công thương**	**000.00.12.H27**
3.1	**Chi cục Quản lý thị trường Hà Tĩnh**	**000.01.12.H27**
3.1.1	Đội Quản lý thị trường số 1	001.01.12.H27
3.1.2	Đội Quản lý thị trường số 2	002.01.12.H27
3.1.3	Đội Quản lý thị trường số 3	003.01.12.H27
3.1.4	Đội Quản lý thị trường số 4	004.01.12.H27
3.1.5	Đội Quản lý thị trường số 5	005.01.12.H27
3.1.6	Đội Quản lý thị trường số 6	006.01.12.H27
3.1.7	Đội Quản lý thị trường số 7	007.01.12.H27
4	**UBND huyện Thạch Hà**	**000.00.31.H27**
4.1	**Phòng Giáo dục và Đào tạo**	**000.08.31.H27**
4.1.1	Trường Mầm non Thạch Đỉnh	001.08.31.H27
4.1.2	Trường Mầm non Thạch Đài	002.08.31.H27
4.1.3	Trường Mầm non Thạch Trị	003.08.31.H27
4.1.4	Trường Mầm non Thạch Liên	004.08.31.H27
4.1.5	Trường Mầm non Thạch Vĩnh	005.08.31.H27
4.1.6	Trường Mầm non Thạch Hải	006.08.31.H27
4.1.7	Trường Mầm non Thạch Long	007.08.31.H27
4.1.8	Trường Mầm non Thạch Tân	008.08.31.H27

4.1.9	Trường Mầm non Thị Trấn 2	009.08.31.H27
4.1.10	Trường Mầm non Nam Hương	010.08.31.H27
4.1.11	Trường Mầm non Thạch Ngọc	011.08.31.H27
4.1.12	TrườngMầm non Thạch Hội	012.08.31.H27
4.1.13	Trường Mầm non Thạch Lưu	013.08.31.H27
4.1.14	Trường Mầm non Thạch Lạc	014.08.31.H27
4.1.15	Trường Mầm non Phù Việt	015.08.31.H27
4.1.16	Trường Mầm non Thạch Thắng	016.08.31.H27
4.1.17	Trường Mầm non Thạch Tiến	017.08.31.H27
4.1.18	Trường Mầm non Thạch Sơn	018.08.31.H27
4.1.19	Trường Mầm non Thạch Hương	019.08.31.H27
4.1.20	Trường Mầm non Thạch Thanh	020.08.31.H27
4.1.21	Trường Mầm non Tượng Sơn	021.08.31.H27
4.1.22	Trường Mầm non Ngọc Sơn	022.08.31.H27
4.1.23	Trường Mầm non Thạch Văn	023.08.31.H27
4.1.24	Trường Mầm non Thạch Kênh	024.08.31.H27
4.1.25	Trường Mầm non Thạch Xuân	025.08.31.H27
4.1.26	Trường Mầm non Thạch Khê	026.08.31.H27
4.1.27	Trường Mầm non Việt Xuyên	027.08.31.H27
4.1.28	Trường Mầm non Thạch Lâm	028.08.31.H27
4.1.29	Trường Mầm non Thạch Bàn	029.08.31.H27
4.1.30	Trường Mầm non Thị Trấn 1	030.08.31.H27
4.1.31	Trường Mầm non Thạch Điền	031.08.31.H27
4.1.32	Trường Mầm non Bắc Sơn	032.08.31.H27
4.1.33	Trường Tiểu học Thạch Đài	033.08.31.H27
4.1.34	Trường Tiểu học Thạch Hương	034.08.31.H27
4.1.35	Trường Tiểu học Thạch Thanh	035.08.31.H27
4.1.36	Trường Tiểu học Tượng Sơn	036.08.31.H27
4.1.37	Trường Tiểu học Ngọc Sơn	037.08.31.H27
4.1.38	Trường Tiểu học Thạch Văn	038.08.31.H27
4.1.39	Trường Tiểu học Thạch Kênh	039.08.31.H27
4.1.40	Trường Tiểu học Thạch Lưu	040.08.31.H27
4.1.41	Trường Tiểu học Thạch Khê	041.08.31.H27
4.1.42	Trường Tiểu học Việt Xuyên	042.08.31.H27

4.1.43	Trường Tiểu học Thạch Lâm	043.08.31.H27
4.1.44	Trường Tiểu học Thạch Bàn	044.08.31.H27
4.1.45	Trường Tiểu học Thị Trấn 1	045.08.31.H27
4.1.46	Trường Tiểu học Thạch Điền	046.08.31.H27
4.1.47	Trường Tiểu học Thạch Tiến	047.08.31.H27
4.1.48	Trường Tiểu học Thạch Sơn	048.08.31.H27
4.1.49	Trường Tiểu học Thạch Đỉnh	049.08.31.H27
4.1.50	Trường Tiểu học Thạch Trị	050.08.31.H27
4.1.51	Trường Tiểu học Thạch Liên	051.08.31.H27
4.1.52	Trường Tiểu học Thạch Vĩnh	052.08.31.H27
4.1.53	Trường Tiểu học Thạch Hải	053.08.31.H27
4.1.54	Trường Tiểu học Thạch Long	054.08.31.H27
4.1.55	Trường Tiểu học Thạch Tân	055.08.31.H27
4.1.56	Trường Tiểu học Thị Trấn 2	056.08.31.H27
4.1.57	Trường Tiểu học Nam Hương	057.08.31.H27
4.1.58	Trường Tiểu học Thạch Ngọc	058.08.31.H27
4.1.59	Trường Tiểu học Thạch Hội	059.08.31.H27
4.1.60	Trường Tiểu học Thạch Xuân	060.08.31.H27
4.1.61	Trường Tiểu học Thạch Lạc	061.08.31.H27
4.1.62	Trường Tiểu học Phù Việt	062.08.31.H27
4.1.63	Trường Tiểu học Bắc Sơn	063.08.31.H27
4.1.64	Trường Tiểu học Thạch Thắng	064.08.31.H27
4.1.65	Trường THCS Hàm Nghi	065.08.31.H27
4.1.66	Trường THCS Thạch Lạc	066.08.31.H27
4.1.67	Trường THCS Thắng Tượng	067.08.31.H27
4.1.68	Trường THCS Lưu Vĩnh Bắc Sơn	068.08.31.H27
4.1.69	Trường THCS Ngọc Sơn	069.08.31.H27
4.1.70	Trường THCS Đỉnh Bàn	070.08.31.H27
4.1.71	Trường THCS Long-Sơn	071.08.31.H27
4.1.72	Trường THCS Văn Trị	072.08.31.H27
4.1.73	Trường THCS Hương Điền	073.08.31.H27
4.1.74	Trường THCS Thạch Xuân	074.08.31.H27
4.1.75	Trường THCS Minh Tiến	075.08.31.H27
4.1.76	Trường THCS Lê Hồng Phong	076.08.31.H27

4.1.77	Trường THCS Nguyễn Thiếp	077.08.31.H27
4.1.78	Trường THCS Thạch Hội	078.08.31.H27
4.1.79	Trường THCS Tân Lâm	079.08.31.H27
4.1.80	Trường THCS Phan Huy Chú	080.08.31.H27
4.2	**Trung tâm y tế dự phòng**	**000.16.31.H27**
4.2.1	Trạm Y tế xã Thạch Kênh	001.16.31.H27
4.2.2	Trạm Y tế xã Thạch Liên	002.16.31.H27
4.2.3	Trạm Y tế xã Phù Việt	003.16.31.H27
4.2.4	Trạm Y tế xã Thạch Long	004.16.31.H27
4.2.5	Trạm Y tế xã Thạch Sơn	005.16.31.H27
4.2.6	Trạm Y tế xã Việt Xuyên	006.16.31.H27
4.2.7	Trạm Y tế xã Thạch Thanh	007.16.31.H27
4.2.8	Trạm Y tế thị trấn Thạch Hà	008.16.31.H27
4.2.9	Trạm Y tế xã Thạch Tiến	009.16.31.H27
4.2.10	Trạm Y tế xã Thạch Ngọc	010.16.31.H27
4.2.11	Trạm Y tế xã Ngọc Sơn	011.16.31.H27
4.2.12	Trạm Y tế xã Bắc Sơn	012.16.31.H27
4.2.13	Trạm Y tế xã Thạch Xuân	013.16.31.H27
4.2.14	Trạm Y tế xã Thạch Lưu	014.16.31.H27
4.2.15	Trạm Y tế xã Thạch Đài	015.16.31.H27
4.2.16	Trạm Y tế xã Thạch Vĩnh	016.16.31.H27
4.2.17	Trạm Y tế xã Thạch Hương	017.16.31.H27
4.2.18	Trạm Y tế xã Nam Hương	018.16.31.H27
4.2.19	Trạm Y tế xã Thạch Tân	019.16.31.H27
4.2.20	Trạm Y tế xã Thạch Lâm	020.16.31.H27
4.2.21	Trạm Y tế xã Thạch Điền	021.16.31.H27
4.2.22	Trạm Y tế xã Tượng Sơn	022.16.31.H27
4.2.23	Trạm Y tế xã Thạch Thắng	023.16.31.H27
4.2.24	Trạm Y tế xã Thạch Văn	024.16.31.H27
4.2.25	Trạm Y tế xã Thạch Hội	025.16.31.H27
4.2.26	Trạm Y tế xã Thạch Trị	026.16.31.H27
4.2.27	Trạm Y tế xã Thạch Lạc	027.16.31.H27
4.2.28	Trạm Y tế xã Thạch Khê	028.16.31.H27
4.2.29	Trạm Y tế xã Thạch Hải	029.16.31.H27

4.2.30	Trạm Y tế xã Thạch Đỉnh	030.16.31.H27
4.2.31	Trạm Y tế xã Thạch Bàn	031.16.31.H27
5	**UBND huyện Can Lộc**	**000.00.32.H27**
5.1	**Phòng Giáo dục và Đào tạo**	**000.08.32.H27**
5.1.1	Trường Mầm non Nga Lộc	001.08.32.H27
5.1.2	Trường Mầm non Phú Lộc	002.08.32.H27
5.1.3	Trường Mầm non Song Lộc	003.08.32.H27
5.1.4	Trường Mầm non Kim Lộc	004.08.32.H27
5.1.5	Trường Mầm non Trường Lộc	005.08.32.H27
5.1.6	Trường Mầm non Yên Lộc	006.08.32.H27
5.1.7	Trường Mầm non Thanh Lộc	007.08.32.H27
5.1.8	Trường Mầm non Vượng Lộc	008.08.32.H27
5.1.9	Trường Mầm non Gia Hanh	009.08.32.H27
5.1.10	Trường Mầm non Vĩnh Lộc	010.08.32.H27
5.1.11	Trường Mầm non Khánh Lộc	011.08.32.H27
5.1.12	Trường Mầm non Trung Lộc	012.08.32.H27
5.1.13	Trường Mầm non Đồng Lộc	013.08.32.H27
5.1.14	Trường Mầm non Thượng Lộc	014.08.32.H27
5.1.15	Trường Mầm non Xuân Lộc	015.08.32.H27
5.1.16	Trường Mầm non Quang Lộc	016.08.32.H27
5.1.17	Trường Mầm non Sơn Lộc	017.08.32.H27
5.1.18	Trường Mầm non Mỹ Lộc	018.08.32.H27
5.1.19	Trường Mầm non Tiến Lộc	019.08.32.H27
5.1.20	Trường Mầm non Hoa Hồng	020.08.32.H27
5.1.21	Trường Mầm non Thiên Lộc	021.08.32.H27
5.1.22	Trường Mầm non Phúc Lộc	022.08.32.H27
5.1.23	Trường Mầm non Tùng Lộc	023.08.32.H27
5.1.24	Trường Tiểu học Nga Lộc	024.08.32.H27
5.1.25	Trường Tiểu học Phú Lộc	025.08.32.H27
5.1.26	Trường Tiểu học Phan Kính	026.08.32.H27
5.1.27	Trường Tiểu học Kim Lộc	027.08.32.H27
5.1.28	Trường Tiểu học Trường Lộc	028.08.32.H27
5.1.29	Trường Tiểu học Yên Lộc	029.08.32.H27
5.1.30	Trường Tiểu học Thanh Lộc	030.08.32.H27
5.1.31	Trường Tiểu học Vượng Lộc	031.08.32.H27
5.1.32	Trường Tiểu học Gia Hanh	032.08.32.H27
5.1.33	Trường Tiểu học Vĩnh Lộc	033.08.32.H27
5.1.34	Trường Tiểu học Khánh Lộc	034.08.32.H27
5.1.35	Trường Tiểu học Trung Lộc	035.08.32.H27
5.1.36	Trường Tiểu học Đồng Lộc	036.08.32.H27
5.1.37	Trường Tiểu học Thượng Lộc	037.08.32.H27

5.1.38	Trường Tiểu học Xuân Lộc	038.08.32.H27
5.1.39	Trường Tiểu học Quang Lộc	039.08.32.H27
5.1.40	Trường Tiểu học Sơn Lộc	040.08.32.H27
5.1.41	Trường Tiểu học Mỹ Lộc	041.08.32.H27
5.1.42	Trường Tiểu học Tiến Lộc	042.08.32.H27
5.1.43	Trường Tiểu học Ngô Đức Kế	043.08.32.H27
5.1.44	Trường Tiểu học Bắc Nghèn	044.08.32.H27
5.1.45	Trường Tiểu học Võ Liêm Sơn	045.08.32.H27
5.1.46	Trường Tiểu học Phúc Lộc	046.08.32.H27
5.1.47	Trường Tiểu học Hà Tôn Mục	047.08.32.H27
5.1.48	Trường THCS Trà Linh	048.08.32.H27
5.1.49	Trường THCS Lam Kiều	049.08.32.H27
5.1.50	Trường THCS Yên Thanh	050.08.32.H27
5.1.51	Trường THCS Vũ Diệm	051.08.32.H27
5.1.52	Trường THCS Gia Hanh	052.08.32.H27
5.1.53	Trường THCS Khánh Vĩnh	053.08.32.H27
5.1.54	Trường THCS Đồng Lộc	054.08.32.H27
5.1.55	Trường THCS Xuân Lộc	055.08.32.H27
5.1.56	Trường THCS Quang Lộc	056.08.32.H27
5.1.57	Trường THCS Sơn Lộc	057.08.32.H27
5.1.58	Trường THCS Mỹ Lộc	058.08.32.H27
5.1.59	Trường THCS Nguyễn Tất Thành	059.08.32.H27
5.1.60	Trường THCS Xuân Diệu	060.08.32.H27
5.1.61	Trường THCS Phúc Lộc	061.08.32.H27
5.1.62	Trường THCS Đặng Dung	062.08.32.H27
5.2	**Trung tâm y tế dự phòng**	**000.16.32.H27**
5.2.1	Trạm Y tế xã Đồng Lộc	001.16.32.H27
5.2.2	Trạm Y tế xã Vượng Lộc	002.16.32.H27
5.2.3	Trạm Y tế thị trấn Nghèn	003.16.32.H27
5.2.4	Trạm Y tế xã Thường Nga	004.16.32.H27
5.2.5	Trạm Y tế xã Phú Lộc	005.16.32.H27
5.2.6	Trạm Y tế xã Song Lộc	006.16.32.H27
5.2.7	Trạm Y tế xã Trường Lộc	007.16.32.H27
5.2.8	Trạm Y tế xã Kim Lộc	008.16.32.H27
5.2.9	Trạm Y tế xã Thanh Lộc	009.16.32.H27
5.2.10	Trạm Y tế xã Gia Hanh	010.16.32.H27
5.2.11	Trạm Y tế xã Thượng Lộc	011.16.32.H27
5.2.12	Trạm Y tế xã Trung Lộc	012.16.32.H27
5.2.13	Trạm Y tế xã Song Lộc	013.16.32.H27

5.2.14	Trạm Y tế xã Mỹ Lộc	014.16.32.H27
5.2.15	Trạm Y tế xã Quang Lộc	015.16.32.H27
5.2.16	Trạm Y tế xã Xuân Lộc	016.16.32.H27
5.2.17	Trạm Y tế xã Tiến Lộc	017.16.32.H27
5.2.18	Trạm Y tế xã Khánh Lộc	018.16.32.H27
5.2.19	Trạm Y tế xã Vĩnh Lộc	019.16.32.H27
5.2.20	Trạm Y tế xã Yên Lộc	020.16.32.H27
5.2.21	Trạm Y tế xã Thiên Lộc	021.16.32.H27
5.2.22	Trạm Y tế xã Thuần Thiện	022.16.32.H27
5.2.23	Trạm Y tế xã Tùng Lộc	023.16.32.H27
6	**UBND huyện Lộc Hà**	**000.00.33.H27**
6.1	**Phòng Giáo dục và Đào tạo**	**000.08.33.H27**
6.1.1	Trường Mầm non An Lộc	001.08.33.H27
6.1.2	Trường Mầm non Bình Lộc	002.08.33.H27
6.1.3	Trường Mầm non Hộ Độ	003.08.33.H27
6.1.4	Trường Mầm non Mai phụ	004.08.33.H27
6.1.5	Trường Mầm non Tân Lộc	005.08.33.H27
6.1.6	Trường Mầm non Thạch Bằng	006.08.33.H27
6.1.7	Trường Mầm non Thạch Châu	007.08.33.H27
6.1.8	Trường Mầm non Thạch Kim	008.08.33.H27
6.1.9	Trường Mầm non Thạch Mỹ	009.08.33.H27
6.1.10	Trường Mầm non Ích Hậu	010.08.33.H27
6.1.11	Trường Mầm non Thịnh Lộc	011.08.33.H27
6.1.12	Trường Mầm non Hồng Lộc	012.08.33.H27
6.1.13	Trường Mầm non Thụ Lộc	013.08.33.H27
6.1.14	Trường Tiểu học An Lộc	014.08.33.H27
6.1.15	Trường Tiểu học Bình Lộc	015.08.33.H27
6.1.16	Trường Tiểu học Hậu Lộc	016.08.33.H27
6.1.17	Trường Tiểu học Hộ Độ	017.08.33.H27
6.1.18	Trường Tiểu học Hồng Lộc	018.08.33.H27
6.1.19	Trường Tiểu học Tân Lộc	019.08.33.H27
6.1.20	Trường Tiểu học Thạch Bằng	020.08.33.H27
6.1.21	Trường Tiểu học Thạch Châu	021.08.33.H27
6.1.22	Trường Tiểu học Thạch Kim	022.08.33.H27

6.1.23	Trường Tiểu học Thạch Mỹ	023.08.33.H27
6.1.24	Trường Tiểu học Thịnh Lộc	024.08.33.H27
6.1.25	Trường Tiểu học Thụ Lộc	025.08.33.H27
6.1.26	Trường Tiểu học Mai Phụ	026.08.33.H27
6.1.27	Trường THCS Bình An Thịnh	027.08.33.H27
6.1.28	Trường THCS Thụ Hậu	028.08.33.H27
6.1.29	Trường THCS Hồng Tân	029.08.33.H27
6.1.30	Trường THCS Mỹ Châu	030.08.33.H27
6.1.31	Trường THCS Tân Vinh	031.08.33.H27
6.1.32	Trường THCS Thạch Bằng	032.08.33.H27
6.1.33	Trường THCS Thạch Kim	033.08.33.H27
6.2	**Trung tâm y tế dự phòng**	**000.16.33.H27**
6.2.1	Trạm Y tế xã Mai Phụ	001.16.33.H27
6.2.2	Trạm Y tế xã Thạch Mỹ	002.16.33.H27
6.2.3	Trạm Y tế xã Thạch Bằng	003.16.33.H27
6.2.4	Trạm Y tế xã Thạch Kim	004.16.33.H27
6.2.5	Trạm Y tế xã Thạch Châu	005.16.33.H27
6.2.6	Trạm Y tế xã Thịnh Lộc	006.16.33.H27
6.2.7	Trạm Y tế xã An Lộc	007.16.33.H27
6.2.8	Trạm Y tế xã Bình Lộc	008.16.33.H27
6.2.9	Trạm Y tế xã Ích Hậu	009.16.33.H27
6.2.10	Trạm Y tế xã Hồng Lộc	010.16.33.H27
6.2.11	Trạm Y tế xã Tân Lộc	011.16.33.H27
6.2.12	Trạm Y tế xã Phù Lưu	012.16.33.H27
6.2.13	Trạm Y tế xã Hộ Độ	013.16.33.H27
7	**UBND huyện Nghi Xuân**	**000.00.34.H27**
7.1	**Phòng Giáo dục và Đào tạo**	**000.08.34.H27**
7.1.1	Trường Mầm non Xuân Lam	001.08.34.H27
7.1.2	Trường Mầm non Xuân Hồng	002.08.34.H27
7.1.3	Trường Mầm non Xuân An	003.08.34.H27
7.1.4	Trường Mầm non Xuân Giang	004.08.34.H27
7.1.5	Trường Mầm non Xuân Viên	005.08.34.H27
7.1.6	Trường Mầm non Xuân Lĩnh	006.08.34.H27
7.1.7	Trường Mầm non Xuân Mỹ	007.08.34.H27

7.1.8	Trường Mầm non Xuân Thành	008.08.34.H27
7.1.9	Trường Mầm non Cổ Đạm	009.08.34.H27
7.1.10	Trường Mầm non Xuân Liên	010.08.34.H27
7.1.11	Trường Mầm non Cương Gián	011.08.34.H27
7.1.12	Trường Mầm non thị trấn Nghi Xuân	012.08.34.H27
7.1.13	Trường Mầm non Tiên Điền	013.08.34.H27
7.1.14	Trường Mầm non Xuân Yên	014.08.34.H27
7.1.15	Trường Mầm non Xuân Hải	015.08.34.H27
7.1.16	Trường Mầm non Xuân Phổ	016.08.34.H27
7.1.17	Trường Mầm non Xuân Đan	017.08.34.H27
7.1.18	Trường Mầm non Xuân Trường	018.08.34.H27
7.1.19	Trường Mầm non Xuân Hội	019.08.34.H27
7.1.20	Trường Mầm non Xuân Lam	020.08.34.H27
7.1.21	Trường Mầm non Xuân Hồng	021.08.34.H27
7.1.22	Trường Mầm non Xuân An	022.08.34.H27
7.1.23	Trường Mầm non Xuân Giang	023.08.34.H27
7.1.24	Trường Mầm non Xuân Viên	024.08.34.H27
7.1.25	Trường Mầm non Xuân Mỹ	025.08.34.H27
7.1.26	Trường Mầm non Xuân Thành	026.08.34.H27
7.1.27	Trường Mầm non Cổ Đạm	027.08.34.H27
7.1.28	Trường Mầm non Cương Gián 1	028.08.34.H27
7.1.29	Trường Mầm non Cương Gián 2	029.08.34.H27
7.1.30	Trường Tiểu học Thị trấn	030.08.34.H27
7.1.31	Trường Tiểu học Tiên Điền	031.08.34.H27
7.1.32	Trường Tiểu học Xuân Yên	032.08.34.H27
7.1.33	Trường Tiểu học Xuân Hải	033.08.34.H27
7.1.34	Trường Tiểu học Xuân Phổ	034.08.34.H27
7.1.35	Trường Tiểu học Xuân Đan	035.08.34.H27
7.1.36	Trường Tiểu học Xuân Trường	036.08.34.H27
7.1.37	Trường Tiểu học Xuân Hội	037.08.34.H27
7.1.38	Trường THCS Lam Hồng	038.08.34.H27
7.1.39	Trường THCS Xuân An	039.08.34.H27
7.1.40	Trường THCS Nguyễn Trãi	040.08.34.H27
7.1.41	Trường THCS Xuân Viên	041.08.34.H27

7.1.42	Trường THCS Thành Mỹ	042.08.34.H27
7.1.43	Trường THCS Hoa Liên	043.08.34.H27
7.1.44	Trường THCS Cương Gián	044.08.34.H27
7.1.45	Trường THCS Tiên Yên	045.08.34.H27
7.1.46	Trường THCS Phổ Hải	046.08.34.H27
7.1.47	Trường THCS Đan Trường Hội	047.08.34.H27
7.1.48	Trường THCS Xuân Lĩnh	048.08.34.H27
7.2	**Trung tâm y tế dự phòng**	**000.16.34.H27**
7.2.1	Trạm Y tế xã Xuân Hội	001.16.34.H27
7.2.2	Trạm Y tế xã Xuân Trường	002.16.34.H27
7.2.3	Trạm Y tế xã Xuân Đan	003.16.34.H27
7.2.4	Trạm Y tế xã Xuân Phổ	004.16.34.H27
7.2.5	Trạm Y tế xã Xuân Hải	005.16.34.H27
7.2.6	Trạm Y tế xã Tiên Điền	006.16.34.H27
7.2.7	Trạm Y tế xã Xuân Yên	007.16.34.H27
7.2.8	Trạm Y tế xã Xuân Thành	008.16.34.H27
7.2.9	Trạm Y tế xã Cổ Đạm	009.16.34.H27
7.2.10	Trạm Y tế xã Xuân Liên	010.16.34.H27
7.2.11	Trạm Y tế xã Cương Gián	011.16.34.H27
7.2.12	Trạm Y tế xã Xuân Lam	012.16.34.H27
7.2.13	Trạm Y tế xã Xuân Hồng	013.16.34.H27
7.2.14	Trạm Y tế xã Xuân Lĩnh	014.16.34.H27
7.2.15	Trạm Y tế xã Xuân Giang	015.16.34.H27
7.2.16	Trạm Y tế xã Xuân Mỹ	016.16.34.H27
7.2.17	Trạm Y tế xã Xuân Viên	017.16.34.H27
7.2.18	Trạm Y tế thị trấn Xuân An	018.16.34.H27
7.2.19	Trạm Y tế thị trấn Nghi Xuân	019.16.34.H27
8	**UBND huyện Đức Thọ**	**000.00.35.H27**
8.1	**Phòng Giáo dục và Đào tạo**	**000.08.35.H27**
8.1.1	Trường Mầm non Đức Lạng	001.08.35.H27
8.1.2	Trường Mầm non Đức Đồng	002.08.35.H27
8.1.3	Trường Mầm non Đức Lạc	003.08.35.H27
8.1.4	Trường Mầm non Đức Hòa	004.08.35.H27
8.1.5	Trường Mầm non Đức Long	005.08.35.H27

8.1.6	Trường Mầm non Đức Lập	006.08.35.H27
8.1.7	Trường Mầm non Đức An	007.08.35.H27
8.1.8	Trường Mầm non Tân Hương	008.08.35.H27
8.1.9	Trường Mầm non Đức Dũng	009.08.35.H27
8.1.10	Trường Mầm non Đức Lâm	010.08.35.H27
8.1.11	Trường Mầm non Trung Lễ	011.08.35.H27
8.1.12	Trường Mầm non Đức Thủy	012.08.35.H27
8.1.13	Trường Mầm non Đức Thanh	013.08.35.H27
8.1.14	Trường Mầm non Thái Yên	014.08.35.H27
8.1.15	Trường Mầm non Đức Thịnh	015.08.35.H27
8.1.16	Trường Mầm non Yên Hồ	016.08.35.H27
8.1.17	Trường Mầm non Đức Vĩnh	017.08.35.H27
8.1.18	Trường Mầm non Đức Quang	018.08.35.H27
8.1.19	Trường Mầm non Đức La	019.08.35.H27
8.1.20	Trường Mầm non Đức Nhân	020.08.35.H27
8.1.21	Trường Mầm non Bùi Xá	021.08.35.H27
8.1.22	Trường Mầm non Đức Yên	022.08.35.H27
8.1.23	Trường Mầm non Thị trấn	023.08.35.H27
8.1.24	Trường Mầm non Tùng Ảnh	024.08.35.H27
8.1.25	Trường Mầm non Trường Sơn	025.08.35.H27
8.1.26	Trường Mầm non Liên Minh	026.08.35.H27
8.1.27	Trường Mầm non Đức Tùng	027.08.35.H27
8.1.28	Trường Mầm non Đức Châu	028.08.35.H27
8.1.29	Trường Tiểu học Đức Lạng	029.08.35.H27
8.1.30	Trường Tiểu học Đức Đồng	030.08.35.H27
8.1.31	Trường Tiểu học Đức Lạc	031.08.35.H27
8.1.32	Trường Tiểu học Đức Hòa	032.08.35.H27
8.1.33	Trường Tiểu học Đức Long	033.08.35.H27
8.1.34	Trường Tiểu học Đức Lập	034.08.35.H27
8.1.35	Trường Tiểu học Tân Hương	035.08.35.H27
8.1.36	Trường Tiểu học Đức An	036.08.35.H27
8.1.37	Trường Tiểu học Đức Dũng	037.08.35.H27
8.1.38	Trường Tiểu học Đức Lâm	038.08.35.H27
8.1.39	Trường Tiểu học Trung Lễ	039.08.35.H27

8.1.40	Trường Tiểu học Đức Thủy	040.08.35.H27
8.1.41	Trường Tiểu học Đức Thanh	041.08.35.H27
8.1.42	Trường Tiểu học Thái Yên	042.08.35.H27
8.1.43	Trường Tiểu học Đức Thịnh	043.08.35.H27
8.1.44	Trường Tiểu học Yên Hồ	044.08.35.H27
8.1.45	Trường Tiểu học Đức Vĩnh	045.08.35.H27
8.1.46	Trường Tiểu học Đức Quang	046.08.35.H27
8.1.47	Trường Tiểu học Đức La	047.08.35.H27
8.1.48	Trường Tiểu học Đức Nhân	048.08.35.H27
8.1.49	Trường Tiểu học Nguyễn Xuân Thiều	049.08.35.H27
8.1.50	Trường Tiểu học Đức Yên	050.08.35.H27
8.1.51	Trường Tiểu học Thị trấn	051.08.35.H27
8.1.52	Trường Tiểu học Tùng Ảnh	052.08.35.H27
8.1.53	Trường Tiểu học Trường Sơn	053.08.35.H27
8.1.54	Trường Tiểu học Liên Minh	054.08.35.H27
8.1.55	Trường Tiểu học Đức Tùng	055.08.35.H27
8.1.56	Trường Tiểu học Đức Châu	056.08.35.H27
8.1.57	Trường THCS Đồng Lạng	057.08.35.H27
8.1.58	Trường THCS Đậu Quang Lĩnh	058.08.35.H27
8.1.59	Trường THCS Lê Ninh	059.08.35.H27
8.1.60	Trường THCS Lê Văn Thiêm	060.08.35.H27
8.1.61	Trường THCS Thanh Dũng	061.08.35.H27
8.1.62	Trường THCS Bình Thịnh	062.08.35.H27
8.1.63	Trường THCS Nguyễn Biểu	063.08.35.H27
8.1.64	Trường THCS Yên Trấn	064.08.35.H27
8.1.65	Trường THCS Hoàng Xuân Hãn	065.08.35.H27
8.1.66	Trường THCS Lê Hồng Phong	066.08.35.H27
8.2	**Trung tâm y tế dự phòng**	**000.16.35.H27**
8.2.1	Trạm Y tế xã Đức Hòa	001.16.35.H27
8.2.2	Trạm Y tế xã Đức Thanh	002.16.35.H27
8.2.3	Trạm Y tế xã Trung Lễ	003.16.35.H27
8.2.4	Trạm Y tế xã Đức Đồng	004.16.35.H27
8.2.5	Trạm Y tế xã Đức Lạng	005.16.35.H27
8.2.6	Trạm Y tế xã Đức Lạc	006.16.35.H27

8.2.7	Trạm Y tế xà Đức Long	007.16.35.H27
8.2.8	Trạm Y tế xã Đức Lập	008.16.35.H27
8.2.9	Trạm Y tế xã Đức An	009.16.35.H27
8.2.10	Trạm Y tế xã Tân Hương	010.16.35.H27
8.2.11	Trạm Y tế xã Đức Lâm	011.16.35.H27
8.2.12	Trạm Y tế xã Đức Dũng	012.16.35.H27
8.2.13	Trạm Y tế xã Đức Thịnh	013.16.35.H27
8.2.14	Trạm Y tế xã Yên Hồ	014.16.35.H27
8.2.15	Trạm Y tế xã Đức La	015.16.35.H27
8.2.16	Trạm Y tế xã Đức Vịnh	016.16.35.H27
8.2.17	Trạm Y tế xã Đức Yên	017.16.35.H27
8.2.18	Trạm Y tế xã Trường Sơn	018.16.35.H27
8.2.19	Trạm Y tế xã Liên Minh	019.16.35.H27
8.2.20	Trạm Y tế xã Đức Tùng	020.16.35.H27
8.2.21	Trạm Y tế xã Đức Châu	021.16.35.H27
8.2.22	Trạm Y tế xã Bùi Xá	022.16.35.H27
8.2.23	Trạm Y tế thị trấn Đức Thọ	023.16.35.H27
8.2.24	Trạm Y tế xã Đức Thuỷ	024.16.35.H27
8.2.25	Trạm Y tế xã Tùng Ảnh	025.16.35.H27
8.2.26	Trạm Y tế xã Đức Quang	026.16.35.H27
8.2.27	Trạm Y tế xã Đức Nhân	027.16.35.H27
8.2.28	Trạm Y tế xã Thái Yên	028.16.35.H27
9	**UBND huyện Hương Sơn**	**000.00.36.H27**
9.1	**Phòng Giáo dục**	**000.08.36.H27**
9.1.1	Trường Mầm non Sơn Kim 1	001.08.36.H27
9.1.2	Trường Mầm non Sơn Kim 2	002.08.36.H27
9.1.3	Trường Mầm non TT Tây Sơn	003.08.36.H27
9.1.4	Trường Mầm non Sơn Tây	004.08.36.H27
9.1.5	Trường Mầm non Sơn Hồng	005.08.36.H27
9.1.6	Trường Mầm non Sơn Lĩnh	006.08.36.H27
9.1.7	Trường Mầm non Sơn Diệm	007.08.36.H27
9.1.8	Trường Mầm non Sơn Quang	008.08.36.H27
9.1.9	Trường Mầm non Sơn Lâm	009.08.36.H27
9.1.10	Trường Mầm non Sơn Giang	010.08.36.H27

9.1.11	Trường Mầm non TT Phố Châu	011.08.36.H27
9.1.12	Trường Mầm non Sơn Hàm	012.08.36.H27
9.1.13	Trường Mầm non Sơn Trường	013.08.36.H27
9.1.14	Trường Mầm non Sơn Trung	014.08.36.H27
9.1.15	Trường Mầm non Sơn Phú	015.08.36.H27
9.1.16	Trường Mầm non Sơn Phúc	016.08.36.H27
9.1.17	Trường Mầm non Sơn Bằng	017.08.36.H27
9.1.18	Trường Mầm non Sơn Thủy	018.08.36.H27
9.1.19	Trường Mầm non Sơn Mai	019.08.36.H27
9.1.20	Trường Mầm non Sơn Châu	020.08.36.H27
9.1.21	Trường Mầm non Sơn Bình	021.08.36.H27
9.1.22	Trường Mầm non Sơn Hà	022.08.36.H27
9.1.23	Trường Mầm non Sơn Trà	023.08.36.H27
9.1.24	Trường Mầm non Sơn Tân	024.08.36.H27
9.1.25	Trường Mầm non Sơn Long	025.08.36.H27
9.1.26	Trường Mầm non Sơn Mỹ	026.08.36.H27
9.1.27	Trường Mầm non Sơn Ninh	027.08.36.H27
9.1.28	Trường Mầm non Sơn Thịnh	028.08.36.H27
9.1.29	Trường Mầm non Sơn Hòa	029.08.36.H27
9.1.30	Trường Mầm non Sơn An	030.08.36.H27
9.1.31	Trường Mầm non Sơn Lễ	031.08.36.H27
9.1.32	Trường Mầm non Sơn Tiến	032.08.36.H27
9.1.33	Trường Tiểu học Sơn Kim 1	033.08.36.H27
9.1.34	Trường Tiểu học Sơn Kim 2	034.08.36.H27
9.1.35	Trường Tiểu học TT Tây Sơn	035.08.36.H27
9.1.36	Trường Tiểu học Sơn Tây	036.08.36.H27
9.1.37	Trường Tiểu học Sơn Diệm	037.08.36.H27
9.1.38	Trường Tiểu học Sơn Quang	038.08.36.H27
9.1.39	Trường Tiểu học Sơn Giang	039.08.36.H27
9.1.40	Trường Tiểu học Sơn Lâm	040.08.36.H27
9.1.41	Trường Tiểu học TT Phố Châu	041.08.36.H27
9.1.42	Trường Tiểu học Sơn Hàm	042.08.36.H27
9.1.43	Trường Tiểu học Sơn Trường	043.08.36.H27
9.1.44	Trường Tiểu học Sơn Trung	044.08.36.H27

9.1.45	Trường Tiểu học Sơn Phú	045.08.36.H27
9.1.46	Trường Tiểu học Sơn Bằng	046.08.36.H27
9.1.47	Trường Tiểu học Sơn Phúc	047.08.36.H27
9.1.48	Trường Tiểu học Sơn Mai	048.08.36.H27
9.1.49	Trường Tiểu học Sơn Thủy	049.08.36.H27
9.1.50	Trường Tiểu học Sơn Châu	050.08.36.H27
9.1.51	Trường Tiểu học Sơn Bình	051.08.36.H27
9.1.52	Trường Tiểu học Sơn Hà	052.08.36.H27
9.1.53	Trường Tiểu học Sơn Trà	053.08.36.H27
9.1.54	Trường Tiểu học Sơn Long	054.08.36.H27
9.1.55	Trường Tiểu học Sơn Tân	055.08.36.H27
9.1.56	Trường Tiểu học Sơn Mỹ	056.08.36.H27
9.1.57	Trường Tiểu học Sơn Ninh	057.08.36.H27
9.1.58	Trường Tiểu học Sơn Thịnh	058.08.36.H27
9.1.59	Trường Tiểu học Sơn Hòa	059.08.36.H27
9.1.60	Trường Tiểu học Sơn An	060.08.36.H27
9.1.61	Trường Tiểu học Sơn Tiến	061.08.36.H27
9.1.62	Trường THCS Sơn Kim	062.08.36.H27
9.1.63	Trường THCS TT Tây Sơn	063.08.36.H27
9.1.64	Trường THCS Sơn Tây	064.08.36.H27
9.1.65	Trường THCS Hải Thượng Lãn Ông	065.08.36.H27
9.1.66	Trường THCS Nguyễn Tuấn Thiện	066.08.36.H27
9.1.67	Trường THCS Phố Diệm	067.08.36.H27
9.1.68	Trường THCS Phan Đình Phùng	068.36.H27
9.1.69	Trường THCS Trung Phú	069.08.36.H27
9.1.70	Trường THCS Bằng Phúc	070.08.36.H27
9.1.71	Trường THCS Thủy Mai	071.08.36.H27
9.1.72	Trường THCS Hồ Tùng Mậu	072.08.36.H27
9.1.73	Trường THCS Lê Bình	073.08.36.H27
9.1.74	Trường THCS Nguyễn Khắc Viện	074.08.36.H27
9.1.75	Trường THCS Sơn Tiến	075.08.36.H27
9.1.76	Trường TH&THCS Sơn Lĩnh	076.08.36.H27
9.1.77	Trường TH&THCS Sơn Hồng	077.08.36.H27
9.1.78	Trường TH&THCS Sơn Lễ	078.08.36.H27

9.2	**Trung tâm y tế dự phòng**	**000.16.36.H27**
9.2.1	Trạm Y tế xã Sơn Châu	001.16.36.H27
9.2.2	Trạm Y tế xã Sơn Bình	002.16.36.H27
9.2.3	Trạm Y tế xã Sơn Hà	003.16.36.H27
9.2.4	Trạm Y tế xã Sơn Trà	004.16.36.H27
9.2.5	Trạm Y tế xã Sơn Long	005.16.36.H27
9.2.6	Trạm Y tế xã Sơn Tân	006.16.36.H27
9.2.7	Trạm Y tế xã Sơn Mỹ	007.16.36.H27
9.2.8	Trạm Y tế xã Sơn Ninh	008.16.36.H27
9.2.9	Trạm Y tế xã Sơn Thịnh	009.16.36.H27
9.2.10	Trạm Y tế xã Sơn Hòa	010.16.36.H27
9.2.11	Trạm Y tế xã Sơn An	011.16.36.H27
9.2.12	Trạm Y tế xã Sơn Lễ	012.16.36.H27
9.2.13	Trạm Y tế xã Sơn Tiến	013.16.36.H27
9.2.14	Trạm Y tế xã Sơn Trung	014.16.36.H27
9.2.15	Trạm Y tế xã Sơn Bằng	015.16.36.H27
9.2.16	Trạm Y tế xã Sơn Phú	016.16.36.H27
9.2.17	Trạm Y tế xã Sơn Phúc	017.16.36.H27
9.2.18	Trạm Y tế xã Sơn Mai	018.16.36.H27
9.2.19	Trạm Y tế xã Sơn Thủy	019.16.36.H27
9.2.20	Trạm Y tế xã Sơn Hàm	020.16.36.H27
9.2.21	Trạm Y tế xã Sơn Trường	021.16.36.H27
9.2.22	Trạm Y tế xã Sơn diệm	022.16.36.H27
9.2.23	Trạm Y tế thị trấn Phố Châu	023.16.36.H27
9.2.24	Trạm Y tế thị trấn Tây Sơn	024.16.36.H27
9.2.25	Trạm Y tế xã Sơn Giang	025.16.36.H27
9.2.26	Trạm Y tế xã Sơn Quang	026.16.36.H27
9.2.27	Trạm Y tế xã Sơn Lâm	027.16.36.H27
9.2.28	Trạm Y tế xã Sơn Tây	028.16.36.H27
9.2.29	Trạm Y tế xã Sơn Kim 1	029.16.36.H27
9.2.30	Trạm Y tế xã Sơn Kim 2	030.16.36.H27
9.2.31	Trạm Y tế xã Sơn Lĩnh	031.16.36.H27
9.2.32	Trạm Y tế xã Sơn Hồng	032.16.36.H27
10	**UBND huyện Hương Khê**	**000.00.37.H27**

10.1	**Phòng Giáo dục và Đào tạo**	**000.08.37.H27**
10.1.1	Trường Mầm non Bông Sen	001.08.37.H27
10.1.2	Trường Mầm non Gia Phố	002.08.37.H27
10.1.3	Trường Mầm non Hà Linh	003.08.37.H27
10.1.4	Trường Mầm non Hoà Hải	004.08.37.H27
10.1.5	Trường Mầm non Hương Lâm	005.08.37.H27
10.1.6	Trường Mầm non Hương Bình	006.08.37.H27
10.1.7	Trường Mầm non Hương Đô	007.08.37.H27
10.1.8	Trường Mầm non Hương Giang	008.08.37.H27
10.1.9	Trường Mầm non Hương Liên	009.08.37.H27
10.1.10	Trường Mầm non Hương Long	010.08.37.H27
10.1.11	Trường Mầm non Hương Thủy	011.08.37.H27
10.1.12	Trường Mầm non Hương Trà	012.08.37.H27
10.1.13	Trường Mầm non Hương Trạch	013.08.37.H27
10.1.14	Trường Mầm non Hương Vĩnh	014.08.37.H27
10.1.15	Trường Mầm non Hương Xuân	015.08.37.H27
10.1.16	Trường Mầm non Lộc Yên	016.08.37.H27
10.1.17	Trường Mầm non Phú Gia	017.08.37.H27
10.1.18	Trường Mầm non Phú Phong	018.08.37.H27
10.1.19	Trường Mầm non Phúc Đồng	019.08.37.H27
10.1.20	Trường Mầm non Phúc Trạch	020.08.37.H27
10.1.21	Trường Mầm non Phương Điền	021.08.37.H27
10.1.22	Trường Mầm non Phương Mỹ	022.08.37.H27
10.1.23	Trường Mầm non Trung Kiên	023.08.37.H27
10.1.24	Trường Tiểu học Gia Phố	024.08.37.H27
10.1.25	Trường Tiểu học Hà Linh	025.08.37.H27
10.1.36	Trường Tiểu học Hoà Hải	026.08.37.H27
10.1.27	Trường Tiểu học Hương Bình	027.08.37.H27
10.1.28	Trường Tiểu học Hương Đô	028.08.37.H27
10.1.29	Trường Tiểu học Hương Giang	029.08.37.H27
10.1.30	Trường Tiểu học Hương Lâm	030.08.37.H27
10.1.31	Trường Tiểu học Hương Liên	031.08.37.H27
10.1.32	Trường Tiểu học Hương Long	032.08.37.H27
10.1.33	Trường Tiểu học Hương Thủy	033.08.37.H27

10.1.34	Trường Tiểu học Hương Trà	034.08.37.H27
10.1.35	Trường Tiểu học Hương Trạch	035.08.37.H27
10.1.36	Trường Tiểu học Hương Vĩnh	036.08.37.H27
10.1.37	Trường Tiểu học Hương Xuân	037.08.37.H27
10.1.38	Trường Tiểu học Lộc Yên	038.08.37.H27
10.1.39	Trường Tiểu học Phú Gia	039.08.37.H27
10.1.40	Trường Tiểu học Phú Phong	040.08.37.H27
10.1.41	Trường Tiểu học Phúc Đồng	041.08.37.H27
10.1.42	Trường Tiểu học Phúc Trạch	042.08.37.H27
10.1.43	Trường Tiểu học Phương Điền	043.08.37.H27
10.1.44	Trường Tiểu học Phương Mỹ	044.08.37.H27
10.1.45	Trường Tiểu học Thị Trấn	045.08.37.H27
10.1.46	Trường Tiểu học Truông Bát	046.08.37.H27
10.1.47	Trường THCS Phúc Trạch	047.08.37.H27
10.1.48	Trường THCS Hà Linh	048.08.37.H27
10.1.49	Trường THCS Phúc Đồng	049.08.37.H27
10.1.50	Trường THCS Hương Giang	050.08.37.H27
10.1.51	Trường THCS Chu Văn An	051.08.37.H27
10.1.52	Trường THCS Hương Trà	052.08.37.H27
10.1.53	Trường THCS Hương Trạch	053.08.37.H27
10.1.54	Trường THCS Hòa Hải	054.08.37.H27
10.1.55	Trường THCS Phương Điền	055.08.37.H27
10.1.56	Trường THCS Thị trấn	056.08.37.H27
10.1.57	Trường THCS Hương Lâm	057.08.37.H27
10.1.58	Trường THCS Phú Gia	058.08.37.H27
10.1.59	Trường THCS Gia Phố	059.08.37.H27
10.2	**Trung tâm y tế dự phòng**	**000.16.37.H27**
10.2.1	Trạm Y tế xã Hương Liên	001.16.37.H27
10.2.2	Trạm Y tế xã Hương Lâm	002.16.37.H27
10.2.3	Trạm Y tế xã Hương Trạch	003.16.37.H27
10.2.4	Trạm Y tế xã Hương Đô	004.16.37.H27
10.2.5	Trạm Y tế xã Phúc Trạch	005.16.37.H27
10.2.6	Trạm Y tế xã Lộc Yên	006.16.37.H27
10.2.7	Trạm Y tế xã Hương Trà	007.16.37.H27

10.2.8	Trạm Y tế xã Phú Phong	008.16.37.H27
10.2.9	Trạm Y tế thị trấn Hương Khê	009.16.37.H27
10.2.10	Trạm Y tế xã Hương Xuân	010.16.37.H27
10.2.11	Trạm Y tế xã Hương Vĩnh	011.16.37.H27
10.2.12	Trạm Y tế xã Phú Gia	012.16.37.H27
10.2.13	Trạm Y tế xã Gia Phố	013.16.37.H27
10.2.14	Trạm Y tế xã Hương Long	014.16.37.H27
10.2.15	Trạm Y tế xã Hương Bình	015.16.37.H27
10.2.16	Trạm Y tế xã Hòa Hải	016.16.37.H27
10.2.17	Trạm Y tế xã Phúc Đồng	017.16.37.H27
10.2.18	Trạm Y tế xã Hương Thủy	018.16.37.H27
10.2.19	Trạm Y tế xã Hương Giang	019.16.37.H27
10.2.20	Trạm Y tế xã Hương Điền	020.16.37.H27
10.2.21	Trạm Y tế xã Hà Linh	021.16.37.H27
10.2.22	Trạm Y tế xã Phương Mỹ	022.16.37.H27
11	**UBND huyện Vũ Quang**	**000.00.38.H27**
11.1	**Phòng Giáo dục và Đào tạo**	**000.08.38.H27**
11.1.1	Trường Mầm non Đức Hương	001.08.38.H27
11.1.2	Trường Mầm non Đức Liên	002.08.38.H27
11.1.3	Trường Mầm non Đức Lĩnh	003.08.38.H27
11.1.4	TrườngMầm non Thị trấn	004.08.38.H27
11.1.5	Trường Mầm non Ân Phú	005.08.38.H27
11.1.6	Trường Mầm non Hương Minh	006.08.38.H27
11.1.7	Trường Mầm non Đức Bồng	007.08.38.H27
11.1.8	Trường Mầm non Hương Thọ	008.08.38.H27
11.1.9	Trường Mầm non Sơn Thọ	009.08.38.H27
11.1.10	Trường Mầm non Hương Quang	010.08.38.H27
11.1.11	Trường Mầm non Hương Điền	011.08.38.H27
11.1.12	Trường Mầm nonĐức Giang	012.08.38.H27
11.1.13	Trường Tiểu học Thị trấn	013.08.38.H27
11.1.14	TrườngTiểu học Đức Liên	014.08.38.H27
11.1.15	Trường Tiểu học Ân Phú	015.08.38.H27
11.1.16	Trường Tiểu học Đức Lĩnh	016.08.38.H27
11.1.17	Trường Tiểu học Đức Hương	017.08.38.H27

11.1.18	Trường Tiểu học Đức Bồng	018.08.38.H27
11.1.19	Trường Tiểu học Hương Quang	019.08.38.H27
11.1.20	Trường Tiểu học Hương Điền	020.08.38.H27
11.1.21	Trường Tiểu học Sơn Thọ	021.08.38.H27
11.1.22	Trường Tiểu học Hương Thọ	022.08.38.H27
11.1.23	Trường Tiểu học Hương Minh	023.08.38.H27
11.1.24	Trường Tiểu học Đức Giang	024.08.38.H27
11.1.25	Trường THCS Quang Thọ	025.08.38.H27
11.1.26	Trường THCS Bồng Lĩnh	026.08.38.H27
11.1.27	Trường THCS Ân Giang	027.08.38.H27
11.1.28	Trường THCS Phan Đình Phùng	028.08.38.H27
11.1.29	Trường THCS Sơn Thọ	029.08.38.H27
11.1.30	Trường THCS Liên Hương	030.08.38.H27
11.2	**Trung tâm y tế dự phòng**	**000.16.38.H27**
11.2.1	Trạm Y tế thị trấn Vũ Quang	001.16.38.H27
11.2.2	Trạm Y tế xã Ân Phú	002.16.38.H27
11.2.3	Trạm Y tế xã Đức Bồng	003.16.38.H27
11.2.4	Trạm Y tế xã Đức Hương	004.16.38.H27
11.2.5	Trạm Y tế xã Đức Giang	005.16.38.H27
11.2.6	Trạm Y tế xã Đức Liên	006.16.38.H27
11.2.7	Trạm Y tế xã Đức Lĩnh	007.16.38.H27
11.2.8	Trạm Y tế xã Hương Điền	008.16.38.H27
11.2.9	Trạm Y tế xã Hương Minh	009.16.38.H27
11.2.10	Trạm Y tế xã Hương Quang	010.16.38.H27
11.2.11	Trạm Y tế xã Hương Thọ	011.16.38.H27
11.2.12	Trạm Y tế xã Sơn Thọ	012.16.38.H27
12	**UBND huyện Cẩm Xuyên**	**000.00.39.H27**
12.1	**Phòng Giáo dục và Đào tạo**	**000.08.39.H27**
12.1.1	Trường Mầm non Cẩm Minh	001.08.39.H27
12.1.2	Trường Mầm non Cẩm Lạc	002.08.39.H27
12.1.3	Trường Mầm non Cẩm Trung	003.08.39.H27
12.1.4	Trường Mầm non Cẩm Lĩnh	004.08.39.H27
12.1.5	Trường Mầm non Cẩm Lộc	005.08.39.H27
12.1.6	Trường Mầm non Cẩm Hà	006.08.39.H27

12.1.7	Trường Mầm non Cẩm Sơn	007.08.39.H27
12.1.8	Trường Mầm non Cẩm Thịnh	008.08.39.H27
12.1.9	Trường Mầm non Cẩm Hưng	009.08.39.H27
12.1.10	Trường Mầm non thị trấn Cẩm Xuyên	010.08.39.H27
12.1.11	Trường Mầm non Cẩm Thăng	011.08.39.H27
12.1.12	Trường Mầm non Cẩm Phúc	012.08.39.H27
12.1.13	Trường Mầm non Thiên Cầm	013.08.39.H27
12.1.14	Trường Mầm non Cẩm Nhượng	014.08.39.H27
12.1.15	Trường Mầm non Cẩm Dương	015.08.39.H27
12.1.16	Trường Mầm non Cẩm Hòa	016.08.39.H27
12.1.17	Trường Mầm non Cẩm Nam	017.08.39.H27
12.1.18	Trường Mầm non Cẩm Yên	018.08.39.H27
12.1.19	Trường Mầm non Cẩm Huy	019.08.39.H27
12.1.20	Trường Mầm non Cẩm Quang	020.08.39.H27
12.1.21	Trường Mầm non Cẩm Bình	021.08.39.H27
12.1.22	Trường Mầm non Cẩm Vịnh	022.08.39.H27
12.1.23	Trường Mầm non Cẩm Thành	023.08.39.H27
12.1.24	Trường Mầm non Cẩm Thạch	024.08.39.H27
12.1.25	Trường Mầm non Cẩm Mỹ	025.08.39.H27
12.1.26	Trường Mầm non Lê Duẩn	026.08.39.H27
12.1.27	Trường Mầm non Cẩm Quan	027.08.39.H27
12.1.28	Trường Tiểu học Cẩm Minh	028.08.39.H27
12.1.29	Trường Tiểu học Cẩm Lạc	029.08.39.H27
12.1.30	Trường Tiểu học Cẩm Trung	030.08.39.H27
12.1.31	Trường Tiểu học Cẩm Lĩnh	031.08.39.H27
12.1.32	Trường Tiểu học Cẩm Lộc	032.08.39.H27
12.1.33	Trường Tiểu học Cẩm Hà	033.08.39.H27
12.1.34	Trường Tiểu học Cẩm Sơn	034.08.39.H27
12.1.35	Trường Tiểu học Cẩm Thịnh	035.08.39.H27
12.1.36	Trường Tiểu học Cẩm Hưng	036.08.39.H27
12.1.37	Trường Tiểu học TT Cẩm Xuyên	037.08.39.H27
12.1.38	Trường Tiểu học Cẩm Thăng	038.08.39.H27
12.1.39	Trường Tiểu học Cẩm Phúc	039.08.39.H27
12.1.40	Trường Tiểu học TT Thiên Cầm	040.08.39.H27

12.1.41	Trường Tiểu học Cẩm Nhượng	041.08.39.H27
12.1.42	Trường Tiểu học Cẩm Dương	042.08.39.H27
12.1.43	Trường Tiểu học Cẩm Hòa	043.08.39.H27
12.1.44	Trường Tiểu học Cẩm Nam	044.08.39.H27
12.1.45	Trường Tiểu học Cẩm Yên	045.08.39.H27
12.1.46	Trường Tiểu học Cẩm Huy	046.08.39.H27
12.1.47	Trường Tiểu học Cẩm Quang	047.08.39.H27
12.1.48	Trường Tiểu học Cẩm Bình	048.08.39.H27
12.1.49	Trường Tiểu học Cẩm Vịnh	049.08.39.H27
12.1.50	Trường Tiểu học Cẩm Thành	050.08.39.H27
12.1.51	Trường Tiểu học Cẩm Thạch	051.08.39.H27
12.1.52	Trường Tiểu học Cẩm Mỹ	052.08.39.H27
12.1.53	Trường Tiểu học Cẩm Duệ	053.08.39.H27
12.1.54	Trường Tiểu học Cẩm Quan	054.08.39.H27
12.1.55	Trường THCS Minh Lạc	055.08.39.H27
12.1.56	Trường THCS Cẩm Trung	056.08.39.H27
12.1.57	Trường THCS Sơn Hà	057.08.39.H27
12.1.58	Trường THCS Cẩm Thịnh	058.08.39.H27
12.1.59	Trường THCS Hà Huy Tập	059.08.39.H27
12.1.60	Trường THCS TT Cẩm Xuyên	060.08.39.H27
12.1.61	Trường THCS Phúc Thăng	061.08.39.H27
12.1.62	Trường THCS TT Thiên Cầm	062.08.39.H27
12.1.63	Trường THCS Cẩm Nhượng	063.08.39.H27
12.1.64	Trường THCS Cẩm Dương	064.08.39.H27
12.1.65	Trường THCS Cẩm Hòa	065.08.39.H27
12.1.66	Trường THCS Huy Nam Yên	066.08.39.H27
12.1.67	Trường THCS Nguyễn Hữu Thái	067.08.39.H27
12.1.68	Trường THCS Cẩm Bình	068.08.39.H27
12.1.69	Trường THCS Đại Thành	069.08.39.H27
12.1.70	Trường THCS Mỹ Duệ	070.08.39.H27
12.1.71	Trường THCS Phan Đình Giót	071.08.39.H27
12.2	**Trung tâm y tế dự phòng**	**000.16.39.H27**
12.2.1	Trạm Y tế xã Cẩm Hà	001.16.39.H27
12.2.2	Trạm Y tế xã Cẩm Quang	002.16.39.H27

12.2.3	Trạm Y tế xã Cẩm Hưng	003.16.39.H27
12.2.4	Trạm Y tế xã Cẩm Vịnh	004.16.39.H27
12.2.5	Trạm Y tế xã Cẩm Huy	005.16.39.H27
12.2.6	Trạm Y tế xã Cẩm Quan	006.16.39.H27
12.2.7	Trạm Y tế xã Cẩm Thịnh	007.16.39.H27
12.2.8	Trạm Y tế thị trấn Thiên Cầm	008.16.39.H27
12.2.9	Trạm Y tế xã thị trấn Cẩm Xuyên	009.16.39.H27
12.2.10	Trạm Y tế xã Cẩm Trung	010.16.39.H27
12.2.11	Trạm Y tế xã Cẩm Thạch	011.16.39.H27
12.2.12	Trạm Y tế xã Cẩm Lạc	012.16.39.H27
12.2.13	Trạm Y tế xã Cẩm Lộc	013.16.39.H27
12.2.14	Trạm Y tế xã Cẩm Lĩnh	014.16.39.H27
12.2.15	Trạm Y tế xã Cẩm Thạch	015.16.39.H27
12.2.16	Trạm Y tế xã Cẩm Yên	016.16.39.H27
12.2.17	Trạm Y tế xã Cẩm Mỹ	017.16.39.H27
12.2.18	Trạm Y tế xã Cẩm Minh	018.16.39.H27
12.2.19	Trạm Y tế xã Cẩm Nam	019.16.39.H27
12.2.20	Trạm Y tế xã Cẩm Hòa	020.16.39.H27
12.2.21	Trạm Y tế xã Cẩm Duệ	021.16.39.H27
12.2.22	Trạm Y tế xã Cẩm Phúc	022.16.39.H27
12.2.23	Trạm Y tế xã Cẩm Nhượng	023.16.39.H27
12.2.24	Trạm Y tế xã Cẩm Sơn	024.16.39.H27
12.2.25	Trạm Y tế xã Cẩm Dương	025.16.39.H27
12.2.26	Trạm Y tế xã Cẩm Thăng	026.16.39.H27
12.2.27	Trạm Y tế xã Cẩm Bình	027.16.39.H27
13	**UBND huyện Kỳ Anh**	**000.00.40.H27**
13.1	**Phòng Giáo dục và Đào tạo**	**000.08.40.H27**
13.1.1	Trường Mầm non Kỳ Phong	001.08.40.H27
13.1.2	Trường Mầm non Kỳ Bắc	002.08.40.H27
13.1.3	Trường Mầm non Kỳ Tiến	003.08.40.H27
13.1.4	Trường Mầm non Kỳ Xuân	004.08.40.H27
13.1.5	Trường Mầm non Kỳ Giang	005.08.40.H27
13.1.6	Trường Mầm non Kỳ Khang	006.08.40.H27
13.1.7	Trường Mầm non Kỳ Phú	007.08.40.H27
13.1.8	Trường Mầm non Kỳ Đồng	008.08.40.H27
13.1.9	Trường Mầm non Kỳ Thọ	009.08.40.H27

13.1.10	Trường Mầm non Kỳ Thư		010.08.40.H27
13.1.11	Trường Mầm non Kỳ Văn		011.08.40.H27
13.1.12	Trường Mầm non Kỳ Tân		012.08.40.H27
13.1.13	Trường Mầm non Kỳ Hải		013.08.40.H27
13.1.14	Trường Mầm non Kỳ Châu		014.08.40.H27
13.1.15	Trường Mầm non Kỳ Tây		015.08.40.H27
13.1.16	Trường Mầm non Kỳ Trung		016.08.40.H27
13.1.17	Trường Mầm non Kỳ Hợp		017.08.40.H27
13.1.18	Trường Mầm non Kỳ Lâm		018.08.40.H27
13.1.19	Trường Mầm non Kỳ Sơn		019.08.40.H27
13.1.20	Trường Mầm non Kỳ Thượng		020.08.40.H27
13.1.21	Trường Mầm non Kỳ Lạc		021.08.40.H27
13.1.22	Trường Tiểu học Kỳ Khang 1		022.08.40.H27
13.1.23	Trường Tiểu học Kỳ Thọ		023.08.40.H27
13.1.24	Trường Tiểu học Kỳ Bắc		024.08.40.H27
13.1.25	Trường Tiểu học Kỳ Lâm		025.08.40.H27
13.1.26	Trường Tiểu học Kỳ Văn		026.08.40.H27
13.1.27	Trường Tiểu học Kỳ Sơn		027.08.40.H27
13.1.28	Trường Tiểu học Kỳ Giang		028.08.40.H27
13.1.29	Trường Tiểu học Kỳ Phú		029.08.40.H27
13.1.30	Trường Tiểu học Kỳ Tân		030.08.40.H27
13.1.31	Trường Tiểu học Kỳ Phong		031.08.40.H27
13.1.32	Trường Tiểu học Kỳ Tiến		032.08.40.H27
13.1.33	Trường Tiểu học Kỳ Xuân		033.08.40.H27
13.1.34	Trường Tiểu học Kỳ Đồng		034.08.40.H27
13.1.35	Trường Tiểu học Kỳ Khang 2		035.08.40.H27
13.1.36	Trường Tiểu học Kỳ Thư		036.08.40.H27
13.1.37	Trường Tiểu học Kỳ Hải		037.08.40.H27
13.1.38	Trường Tiểu học Kỳ Châu		038.08.40.H27
13.1.39	Trường Tiểu học Kỳ Hợp		039.08.40.H27
13.1.40	Trường Tiểu học Kỳ Tây		040.08.40.H27
13.1.41	Trường Tiểu học Kỳ Thượng		041.08.40.H27
13.1.42	Trường TH&THCS Kỳ Lạc		042.08.40.H27
13.1.43	Trường TH&THCS Kỳ Trung		043.08.40.H27
13.1.44	Trường THCS Kỳ Xuân		044.08.40.H27
13.1.45	Trường THCS Kỳ Tiến		045.08.40.H27
13.1.46	Trường THCS Kỳ Khang		046.08.40.H27
13.1.47	Trường THCS Giang Đồng		047.08.40.H27
13.1.48	Trường THCS Kỳ Phú		048.08.40.H27
13.1.49	Trường TH&THCS Kỳ Trung		049.08.40.H27
13.1.50	Trường THCS Kỳ Tây		050.08.40.H27
13.1.51	Trường THCS Kỳ Sơn		051.08.40.H27
13.1.52	Trường THCS Thư Thọ		052.08.40.H27

13.1.53	Trường THCS Lâm Hợp	053.08.40.H27
13.1.54	Trường THCS Tân Hoa	054.08.40.H27
13.1.55	Trường THCS Kỳ văn	055.08.40.H27
13.1.56	Trường TH&THCS Kỳ Lạc	056.08.40.H27
13.1.57	Trường THCS Kỳ Thượng	057.08.40.H27
13.1.58	Trường THCS Phong Bắc	058.08.40.H27
13.2	**Trung tâm y tế**	**000.16.40.H27**
13.2.1	Trạm Y tế xã Kỳ Hải	001.16.40.H27
13.2.2	Trạm Y tế xã Kỳ Lâm	002.16.40.H27
13.2.3	Trạm Y tế xã Kỳ Sơn	003.16.40.H27
13.2.4	Trạm Y tế xã Kỳ Thượng	004.16.40.H27
13.2.5	Trạm Y tế xã Kỳ Lạc	005.16.40.H27
13.2.6	Trạm Y tế xã Kỳ Hợp	006.16.40.H27
13.2.7	Trạm Y tế xã Kỳ Tây	007.16.40.H27
13.2.8	Trạm Y tế xã Kỳ Trung	008.16.40.H27
13.2.9	Trạm Y tế xã Kỳ Thư	009.16.40.H27
13.2.10	Trạm Y tế xã Kỳ Thọ	010.16.40.H27
13.2.11	Trạm Y tế xã Kỳ Khang	011.16.40.H27
13.2.12	Trạm Y tế xã Kỳ Đồng	012.16.40.H27
13.2.13	Trạm Y tế xã Kỳ Giang	013.16.40.H27
13.2.14	Trạm Y tế xã Kỳ Phú	014.16.40.H27
13.2.15	Trạm Y tế xã Kỳ Xuân	015.16.40.H27
13.2.16	Trạm Y tế xã Kỳ Tiến	016.16.40.H27
13.2.17	Trạm Y tế xã Kỳ Bắc	017.16.40.H27
13.2.18	Trạm Y tế xã Kỳ Tân	018.16.40.H27
13.2.19	Trạm Y tế xã Kỳ Châu	019.16.40.H27
13.2.20	Trạm Y tế xã Kỳ Phong	020.16.40.H27
13.2.21	Trạm Y tế xã Kỳ Văn	021.16.40.H27
14	**UBND thành phố Hà Tĩnh**	**000.00.41.H27**
14.1	**Phòng Giáo dục và Đào tạo**	**000.08.41.H27**
14.1.1	Trường Mầm non Bắc Hà	001.08.41.H27
14.1.2	Trường Mầm non Bình Hà	002.08.41.H27
14.1.3	Trường Mầm non Tân Giang	003.08.41.H27
14.1.4	Trường Mầm non Trần Phú	004.08.41.H27
14.1.5	Trường Mầm non Hà Huy Tập	005.08.41.H27
14.1.6	Trường Mầm non Đại Nài	006.08.41.H27

14.1.7	Trường Mầm non Văn Yên	007.08.41.H27
14.1.8	Trường Mầm non 1	008.08.41.H27
14.1.9	Trường Mầm non Thạch Hạ	009.08.41.H27
14.1.10	Trường Mầm non Thạch Trung	010.08.41.H27
14.1.11	Trường Mầm non Thạch Hưng	011.08.41.H27
14.1.12	Trường Mầm non Thạch Linh	012.08.41.H27
14.1.13	Trường Mầm non Thạch Quý	013.08.41.H27
14.1.14	Trường Mầm non Thạch Bình	014.08.41.H27
14.1.15	Trường Mầm non Thạch Đồng	015.08.41.H27
14.1.16	Trường Mầm non Thạch Môn	016.08.41.H27
14.1.17	Trường Mầm non TT Nguyễn Du	017.08.41.H27
14.1.18	Trường Mầm non Trí Đức	018.08.41.H27
14.1.19	Trường Mầm non Ischool	019.08.41.H27
14.1.20	Trường Tiểu học Bắc Hà	020.08.41.H27
14.1.21	Trường Tiểu học Đại Nài	021.08.41.H27
14.1.22	Trường Tiểu học Hà Huy Tập	022.08.41.H27
14.1.23	Trường Tiểu học Nam Hà	023.08.41.H27
14.1.24	Trường Tiểu học Nguyễn Du	024.08.41.H27
14.1.25	Trường Tiểu học Tân Giang	025.08.41.H27
14.1.26	Trường Tiểu học Thạch Bình	026.08.41.H27
14.1.27	Trường Tiểu học Thạch Đồng	027.08.41.H27
14.1.28	Trường Tiểu học Thạch Hạ	028.08.41.H27
14.1.29	Trường Tiểu học Thạch Hưng	029.08.41.H27
14.1.30	Trường Tiểu học Thạch Linh	030.08.41.H27
14.1.31	Trường Tiểu học Thạch Môn	031.08.41.H27
14.1.32	Trường Tiểu học Thạch Quý	032.08.41.H27
14.1.33	Trường Tiểu học Trần Phú	033.08.41.H27
14.1.34	Trường Tiểu học Văn Yên	034.08.41.H27
14.1.35	Trường Tiểu học Thạch Trung	035.08.41.H27
14.1.36	Trường THCS Lê Văn Thiêm	036.08.41.H27
14.1.37	Trường THCS Nguyễn Du	037.08.41.H27
14.1.38	Trường THCS Nam Hà	038.08.41.H27
14.1.39	Trường THCS Lê Bình	039.08.41.H27
14.1.40	Trường THCS Thạch Linh	040.08.41.H27
14.1.41	Trường THCS Đại Nài	041.08.41.H27
14.1.42	Trường THCS Hưng Đồng	042.08.41.H27
14.1.43	Trường THCS Quang Trung	043.08.41.H27
14.1.44	Trường THCS Thạch Trung	044.08.41.H27
14.2	**Trung tâm y tế dự phòng**	**000.16.28.H28**
14.2.1	Trạm Y tế phường Văn Yên	001.16.28.H27
14.2.2	Trạm Y tế phường Trần Phú	002.16.28.H27
14.2.3	Trạm Y tế phường Thạch Linh	003.16.28.H27

14.2.4	Trạm Y tế phường Tân Giang	004.16.28.H27
14.2.5	Trạm Y tế phường Nguyễn Du	005.16.28.H27
14.2.6	Trạm Y tế phường Nam Hà	006.16.28.H27
14.2.7	Trạm Y tế phường Bắc Hà	007.16.28.H27
14.2.8	Trạm Y tế phường Hà Huy Tập	008.16.28.H27
14.2.9	Trạm Y tế phường Đại Nài	009.16.28.H27
14.2.10	Trạm Y tế phường Thạch Quý	010.16.28.H27
14.2.11	Trạm Y tế xã Thạch Đồng	011.16.28.H27
14.2.12	Trạm Y tế xã Thạch Trung	012.16.28.H27
14.1.13	Trạm Y tế xã Thạch Môn	013.16.28.H27
14.1.14	Trạm Y tế xã Thạch Hưng	014.16.28.H27
14.1.15	Trạm Y tế xã Thạch Hạ	015.16.28.H27
14.1.16	Trạm Y tế xã Thạch Bình	016.16.28.H27
15	**UBND thị xã Hồng Lĩnh**	**000.00.42.H27**
15.1	**Phòng Giáo dục và Đào tạo**	**000.08.42.H27**
15.1.1	Trường Mầm non Trung Lương	001.08.42.H27
15.1.2	Trường Mầm non Đức Thuận	002.08.42.H27
15.1.3	Trường Mầm non Bắc Hồng	003.08.42.H27
15.1.4	Trường Mầm non Nam Hồng	004.08.42.H27
15.1.5	Trường Mầm non Đậu Liêu	005.08.42.H27
15.1.6	Trường Mầm non Thuận Lộc	006.08.42.H27
15.1.7	Trường Tiểu học Trung Lương	007.08.42.H27
15.1.8	Trường Tiểu học Đức Thuận	008.08.42.H27
15.1.9	Trường Tiểu học Bắc Hồng	009.08.42.H27
15.1.10	Trường Tiểu học Nam Hồng	010.08.42.H27
15.1.11	Trường Tiểu học Đậu Liêu	011.08.42.H27
15.1.12	Trường Tiểu học Thuận Lộc	012.08.42.H27
15.1.13	Trường THCS Trung Lương	013.08.42.H27
15.1.14	Trường THCS Đức Thuận	014.08.42.H27
15.1.15	Trường THCS Bắc Hồng	015.08.42.H27
15.1.16	Trường THCS Nam Hồng	016.08.42.H27
15.1.17	Trường THCS Đậu Liêu	017.08.42.H27
15.1.18	Trường THCS Thuận Lộc	018.08.42.H27
15.2	**Trung tâm y tế dự phòng**	**000.16.42.H27**

15.2.1	Trạm Y tế phường Bắc Hồng	001.16.42.H27
15.2.2	Trạm Y tế phường Nam Hồng	002.16.42.H27
15.2.3	Trạm Y tế phường Đậu Liêu	003.16.42.H27
15.2.4	Trạm Y tế phường Trung Lương	004.16.42.H27
15.2.5	Trạm Y tế phường Đức Thuận	005.16.42.H27
15.2.6	Trạm Y tế xã Thuận Lộc	006.16.42.H27
16	**UBND thị xã Kỳ Anh**	**000.00.43.H27**
16.1	**Phòng Giáo dục và Đào tạo**	**000.01.43.H27**
16.1.1	Trường Mầm non Kỳ Hoa	001.08.43.H27
16.1.2	Trường Mầm non Hoa Mai	002.08.43.H27
16.1.3	Trường Mầm non Kỳ Hưng	003.08.43.H27
16.1.4	Trường Mầm non Kỳ Hà	004.08.43.H27
16.1.5	Trường Mầm non Kỳ Ninh	005.08.43.H27
16.1.6	Trường Mầm non Kỳ Trinh	006.08.43.H27
16.1.7	Trường Mầm non Kỳ Thịnh	007.08.43.H27
16.1.8	Trường Mầm non Kỳ Lợi	008.08.43.H27
16.1.9	Trường Mầm non Kỳ Long	009.08.43.H27
16.1.10	Trường Mầm non Kỳ Liên	010.08.43.H27
16.1.11	Trường Mầm non Kỳ Phương	011.08.43.H27
16.1.12	Trường Mầm non Kỳ Nam	012.08.43.H27
16.1.13	Trường Tiểu học Kỳ Ninh	013.08.43.H27
16.1.14	TrườngTiểu học Kỳ Hà	014.08.43.H27
16.1.15	TrườngTiểu họcKỳ Hưng	015.08.43.H27
16.1.16	TrườngTiểu học Sông Trí	016.08.43.H27
16.1.17	TrườngTiểu học Kỳ Hoa	017.08.43.H27
16.1.18	TrườngTiểu học Kỳ Trinh	018.08.43.H27
16.1.19	TrườngTiểu học Kỳ Thịnh 1	019.08.43.H27
16.1.20	TrườngTiểu học Kỳ Thịnh 2	020.08.43.H27
16.1.21	TrườngTiểu học Kỳ Lợi	021.08.43.H27
16.1.22	TrườngTiểu học Kỳ Long	022.08.43.H27
16.1.23	TrườngTiểu học Kỳ Liên	023.08.43.H27
16.1.24	TrườngTiểu học Kỳ Phương	024.08.43.H27
16.1.25	Trường TH&THCS Kỳ Nam	025.08.43.H27
16.1.26	Trường THCS Hà Hải	026.08.43.H27
16.1.27	Trường THCS Kỳ Nam	027.08.43.H27
16.1.28	Trường THCS Kỳ Phương	028.08.43.H27
16.1.29	Trường THCS Kỳ Thịnh	029.08.43.H27
16.1.30	Trường THCS Kỳ Ninh	030.08.43.H27
16.1.31	Trường THCS Sông Trí	031.08.43.H27
16.1.32	Trường THCS Kỳ Long	032.08.43.H27
16.1.33	Trường THCS Kỳ Lợi	033.08.43.H27

16.1.34	Trường THCS Kỳ Trinh	034.08.43.H27
16.2	**Trung tâm y tế**	**000.16.43.H27**
16.2.1	Trạm Y tế phường Sông Trí	001.16.43.H27
16.2.2	Trạm Y tế phường Kỳ Trinh	002.16.43.H27
16.2.3	Trạm Y tế phường Kỳ Thịnh	003.16.43.H27
16.2.4	Trạm Y tế phường Kỳ Long	004.16.43.H27
16.2.5	Trạm Y tế phường Kỳ Liên	005.16.43.H27
16.2.6	Trạm Y tế phường Kỳ Phương	006.16.43.H27
16.2.7	Trạm Y tế xã Kỳ Ninh	007.16.43.H27
16.2.8	Trạm Y tế xã Kỳ Hà	008.16.43.H27
16.2.9	Trạm Y tế xã Kỳ Hoa	009.16.43.H27
16.2.10	Trạm Y tế xã Kỳ Hưng	010.16.43.H27
16.2.11	Trạm Y tế xã Kỳ Lợi	011.16.43.H27
16.2.12	Trạm Y tế xã Kỳ Nam	012.16.43.H27